



TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ ÂU MỸ

Địa chỉ: Phòng 101, Số 57/167 Tây Sơn, P. Quang Trung, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại/Fax: 0243 533 4028 Website: vit.net.vn

Email: qlkh.eac@gmail.com

**BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**TẠO LẬP, QUẢN LÝ VÀ PHÁT TRIỂN NHÃN HIỆU TẬP THỂ
“DƯỢC LIỆU NGHĨA TRAI” DÙNG CHO SẢN PHẨM DƯỢC
LIỆU CỦA HUYỆN VĂN LÂM, TỈNH HUNG YÊN**

Chủ nhiệm nhiệm vụ: CN. Trần Thị Mai Anh

**Tổ chức chủ trì: Trung tâm Nghiên cứu và Chuyển giao
công nghệ Âu Mỹ**

Thời gian thực hiện: Từ tháng 02/2021 đến tháng 02/2023

HÀ NỘI, NĂM 2023



Đổi mới cho tương lai

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ CHUYÊN GIA CÔNG NGHỆ ÂU MỸ

Địa chỉ: Phòng 101, Số 57/167 Tây Sơn, P. Quang Trung, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại/Fax: 0243 533 4028 Website: vit.net.vn

Email: qlkh.eac@gmail.com

**BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**TẠO LẬP, QUẢN LÝ VÀ PHÁT TRIỂN NHÃN HIỆU TẬP THỂ
“ĐƯỢC LIỆU NGHĨA TRAI” DÙNG CHO SẢN PHẨM ĐƯỢC
LIỆU CỦA HUYỆN VĂN LÂM, TỈNH HƯNG YÊN**

ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ



TS. VƯƠNG THỊ THANH TRÌ

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ

CN. TRẦN THỊ MAI ANH

HÀ NỘI, NĂM 2023

MỤC LỤC

PHẦN 1. PHẦN MỞ ĐẦU.....	1
1.1. Tính cấp thiết thực hiện nhiệm vụ	1
1.2. Căn cứ pháp lý	3
1.3. Tổng quan tình hình nghiên cứu	4
1.4. Mục tiêu nghiên cứu	7
1.4.1. Mục tiêu chung.....	7
1.4.2. Mục tiêu cụ thể.....	7
1.5. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	7
PHẦN 2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.....	8
2.1. Nội dung nghiên cứu.....	8
2.1.1. Nội dung 1: Xây dựng cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc lập hồ sơ đăng ký xác lập quyền đối với nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.....	8
2.1.1.1. Điều tra hiện trạng của vùng sản xuất sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.	8
2.1.1.2. Xây dựng bộ tiêu chí cho sản phẩm "Dược liệu Nghĩa Trai" huyện Văn Lâm mang NHTT.....	8
2.1.2. Nội dung 2: Lập và nộp hồ sơ đăng ký NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” dùng cho các sản phẩm dược liệu của xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.....	8
2.1.2.1. Xác định chủ sở hữu NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm	8
2.1.2.2. Thiết kế, lựa chọn mẫu NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”	8
2.1.2.3. Xây dựng quy chế quản lý và sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm	8
2.1.2.4. Lập và nộp hồ sơ đăng ký NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.	8
2.1.2.5. Xây dựng chuyên đề: Sử dụng công cụ sở hữu trí tuệ, khai thác tài sản trí tuệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai”.....	8
2.1.2.6. Tổ chức Hội nghị công bố nhãn hiệu tập thể	8
2.1.3. Nội dung 3: Xây dựng mô hình quản lý và hệ thống công cụ, phương tiện quản lý nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.	8
2.1.3.1. Xây dựng, hoàn thiện các công cụ quản lý và kiểm soát việc sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.	8

2.1.3.2.	động quản lý và kiểm soát NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm ..	9
2.1.3.3.	Xây dựng chuyên đề: Đẩy mạnh công tác quản lý nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm	9
2.1.4.	Nội dung 4: Khai thác, bảo vệ và phát triển sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.....	9
2.1.4.1.	Sản xuất các phương tiện truyền thông quảng bá sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.	9
2.1.4.2.	Điều tra, khảo sát nhu cầu tiêu dùng của thị trường đối với sản phẩm “Dược liệu Nghĩa Trai” mang NHTT	9
2.1.4.3.	Xây dựng chuyên đề: Phát triển thương hiệu “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.	9
2.1.4.4.	Xây dựng chuyên đề: Tăng cường năng lực cho các tác nhân của chuỗi giá trị sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.	9
2.1.5.	Nội dung 5: Tổ chức Tập huấn	9
2.1.6.	Nội dung 6: Đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện dự án	10
2.2.	Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng	10
2.2.1.	Cách tiếp cận	10
2.2.2.	Phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng.....	10
PHẦN 3. KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN.....		11
3.1.	Công tác tổ chức các hoạt động phục vụ thực hiện dự án	11
3.1.1.	Thành lập Ban quản lý dự án	11
3.1.2.	Các văn bản ban hành trong thời gian thực hiện dự án.....	11
3.2.	Kết quả khoa học đã đạt được của dự án	13
3.2.1.	Nội dung 1: Xây dựng cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc lập hồ sơ đăng ký xác lập quyền đối với nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.....	13
3.2.1.1.	Điều tra hiện trạng của vùng sản xuất sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.	13
3.2.1.2.	Xây dựng bộ tiêu chí cho sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.	17
3.2.2.	Nội dung 2: Lập và nộp hồ sơ đăng ký NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” dùng cho các sản phẩm dược liệu của xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.	18

3.2.2.1.	Xác định chủ sở hữu NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.	18
3.2.2.2.	Thiết kế lựa chọn mẫu NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”.	18
3.2.2.3.	Xây dựng quy chế quản lý và sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm	20
3.2.2.4.	Lập và nộp hồ sơ đăng ký NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”	21
3.2.2.5.	Xây dựng chuyên đề: Sử dụng công cụ sở hữu trí tuệ, khai thác tài sản trí tuệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ đối với NHTT "Dược liệu Nghĩa Trai"	24
3.2.3.	Nội dung 3: Xây dựng mô hình quản lý và hệ thống công cụ, phương tiện quản lý nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm	26
3.2.3.1.	Xây dựng, hoàn thiện các công cụ quản lý và kiểm soát việc sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.	27
3.2.3.2.	Vận hành thử nghiệm hoạt động quản lý và kiểm soát NHTT	30
3.2.3.3.	Xây dựng chuyên đề: Đẩy mạnh công tác Quản lý NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm	34
3.2.4.	Nội dung 4: Khai thác, bảo vệ và phát triển sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.....	35
3.2.4.1.	Sản xuất các phương tiện truyền thông quảng bá sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm	35
3.2.4.2.	Điều tra nhu cầu tiêu dùng của thị trường đối với sản phẩm “Dược liệu Nghĩa Trai” mang NHTT	42
3.2.4.3.	Xây dựng chuyên đề: Phát triển thương hiệu Dược liệu Nghĩa Trai, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.....	46
3.2.4.4.	Xây dựng chuyên đề: Tăng cường năng lực cho các tác nhân của chuỗi giá trị sản phẩm mang NHTT "Dược liệu Nghĩa Trai"	47
3.2.5.	Nội dung 5: Tổ chức Tập huấn	48
3.2.5.1.	Tập huấn kiến thức về Sở hữu trí tuệ,	48
3.2.5.2.	Tập huấn các quy chế, quy định trong việc quản lý và sử dụng NHTT "Dược liệu Nghĩa Trai"	49
3.2.5.3.	Tập huấn kỹ năng kinh doanh cho các cơ sở sản xuất và kinh doanh dược liệu mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”.....	49
3.2.6.	Tổ chức Hội nghị tự đánh giá	49
3.3.	Đánh giá chung quá trình thực hiện dự án và ý nghĩa khoa học và hiệu quả kinh tế xã hội	49

3.3.1. Đánh giá chung quá trình thực hiện dự án	49
3.3.2. Ý nghĩa khoa học và hiệu quả kinh tế xã hội.....	51
3.3.2.1. Ý nghĩa khoa học.....	51
3.3.2.2. Hiệu quả kinh tế - xã hội.....	52
PHẦN 4. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	54
4.1. Kết luận.....	54
4.2. Kiến nghị.....	54
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	56

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

EAC	Trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ Âu Mỹ
DN	Doanh nghiệp
NHCN	Nhãn hiệu chứng nhận
NHTT	Nhãn hiệu tập thể
SHTT	Sở hữu trí tuệ
TCVN	Tiêu chuẩn Việt Nam
UBND	Ủy ban nhân dân
Hội	Hội Nông dân

DANH MỤC BẢNG, BIỂU, SƠ ĐỒ

Bảng 3.1. Danh sách Ban quản lý dự án.....	11
Bảng 3.2. Các văn bản ban hành trong thời gian thực hiện dự án.....	12
Bảng 3.3. Thời gian điều tra tình hình trồng, chế biến, kinh doanh vùng sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”	13
Bảng 3.4. Các loại sản phẩm dược liệu Nghĩa Trai, huyện Văn Lâm.....	15
Bảng 3.5. Lượng nguyên liệu đầu vào mà Ông/Bà sử dụng để làm dược liệu trong một ngày?.....	15
Bảng 3.6. Kênh phân phối dược liệu	16
Bảng 3.7. Danh sách cơ sở đăng ký mã số mã vạch.....	29
Bảng 3.8. Quá trình xét duyệt cấp quyền sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”	30
Bảng 3.9. Danh sách các hộ/cơ sở trồng/chế biến, kinh doanh Dược liệu được cấp quyền sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”	32
Bảng 3.10. Thời gian điều tra thị trường tiêu thụ sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	43
Bảng 3.11. Thời gian điều tra thị trường tiêu thụ sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” trên địa bàn Thành phố Hà Nội	43
Biểu đồ 3.1. Mô hình trồng, chế biến, kinh doanh sản phẩm Dược liệu Nghĩa Trai ...	14
Biểu đồ 3.2. Thống kê số người trả lời về việc Trong các nhãn hiệu Dược liệu dưới đây, nhãn hiệu yêu thích nhất chia theo trung bình các khu vực	44
Biểu đồ 3.3. Thống kê những nhu cầu sử dụng dược liệu.....	44
Biểu đồ 3.4. Thống kê số người trả lời về những lo sợ khi mua Dược liệu	45
Biểu đồ 3.5. Thống kê số người trả lời hình thức biết đến thương hiệu Dược liệu Nghĩa Trai.....	45
Biểu đồ 3.6. Các giải pháp nâng cao danh tiếng sản phẩm dược liệu NghĩaTrai	46
Sơ đồ 3.1. Các dạng tài sản trí tuệ - đối tượng của quyền sở hữu trí tuệ ở Việt Nam.....	25
Sơ đồ 3.2. Mô hình quản lý NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”	35

DANH MỤC HÌNH ẢNH

Hình 3.1. Một số sản phẩm Dược liệu Nghĩa Trai	13
Hình 3.2. Một số mẫu thiết kế logo NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”	18
Hình 3.3. Mẫu logo chính thức Dược liệu Nghĩa Trai	19
Hình 3.4. Mô tả Logo NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”	19
Hình 3.5. Bản đồ khu vực địa lý vùng sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.	22
Hình 3.6. Giấy chứng nhận đăng ký NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”	23
Hình 3.7. Giấy chứng nhận mã số mã vạch của các hộ.....	29
Hình 3.8. Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”	34
Hình 3.9. Bộ công cụ nhận diện thương hiệu.....	36
Hình 3.10. Màn hình chính website NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”	41
Hình 3.11. Phóng sự quảng bá NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”	42

PHẦN 1. PHẦN MỞ ĐẦU

1.1. Tính cấp thiết thực hiện nhiệm vụ

Huyện Văn Lâm có diện tích là 75,21 km² và dân số năm 2020 là 135.766 người người, mật độ 1.805 người/km² là nơi có mật độ dân cư cao nhất tỉnh Hưng Yên¹.

Theo Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 số 532/BC-UBND ngày 10/12/2022 của UBND huyện Văn Lâm. Tốc độ tăng giá trị sản xuất 9,21% (năm 2021 là 8,68%) trong đó: Công nghiệp, xây dựng 9,31% (năm 2021 là 8,82%); thương mại – dịch vụ 10,24% (năm 2021 là 6,78%); Nông nghiệp -thủy sản 3,71% (năm 2021 là 3,37%). Thu nhập bình quân đầu người đạt 77,64 triệu đồng (năm 2021 là 75,52 triệu đồng).

Hiện nay, toàn huyện có 15 làng nghề, trong đó có 6 làng nghề gồm tái chế nhựa Minh Khai (thị trấn Như Quỳnh); Dược liệu Nghĩa Trai (xã Tân Quang); May da Ngọc Loan (xã Tân Quang); Mộc (xã Lạc Đạo); Đúc Đồng Lộng Thượng (xã Đại Đồng); đậu Phụ Lôi (xã Đình Dù) đã được UBND tỉnh công nhận là làng nghề đạt tiêu chí cấp tỉnh. Trong đó, nổi tiếng là Làng dược liệu Nghĩa Trai, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm là làng làm dược liệu nổi tiếng ở miền Bắc đã gần 1.000 năm tuổi. Với lợi thế thổ nhưỡng phù hợp, người dân có kinh nghiệm, kiến thức nên những năm gần đây, diện tích cây dược liệu trên địa bàn huyện ngày càng được mở rộng và tập trung vào những loại cây cho giá trị kinh tế cao như địa liền, hoắc hương, kinh giới, tía tô, mã đề...

Theo thống kê của Sở Nông nghiệp và PTNT, toàn tỉnh hiện có trên 850 ha trồng cây dược liệu, tập trung chủ yếu ở các huyện như: Văn Lâm, Khoái Châu, Kim Động và thành phố Hưng Yên². Các loại dược liệu được trồng ở các huyện khác nhau do đặc thù về thổ nhưỡng như ở Khoái Châu: nghệ vàng, địa liền, cỏ ngọt...ở Văn Lâm trồng cúc chi, hoắc hương, tía tô, kinh giới...Trong đó, toàn

¹ Niên giám thống kê tỉnh Hưng Yên năm 2020 (Dân số tr.55)". *Cục thống kê tỉnh Hưng Yên*. 17 tháng 7 năm 2021.

² <https://hungyen.gov.vn/portal/Pages/2021-4-28/Phat-huy-gia-tri-cay-duoc-lieu-1jg6xa.aspx>

huyện Văn Lâm có 120 – 130 ha trồng cây dược liệu. Những năm qua, huyện đã đầu tư hỗ trợ phát triển vùng sản xuất cây dược liệu tại nhiều xã trên địa bàn. Trong đó, các mô hình trồng cây dược liệu ở xã Tân Quang (22,63 ha), xã Đình Dù, thị trấn Như Quỳnh (1,5 ha cúc chi và kinh giới) năm 2022 mở rộng diện tích trồng đinh lăng ở xã Việt Hưng, trồng lạc đen ở xã Minh Hải³, trồng cúc chi ở xã Lương Tài đạt gần 6ha, tập trung chủ yếu ở thôn Xuân Đào⁴... đã bước đầu thành công và mở ra triển vọng mới. Trong đó, làng dược liệu Nghĩa Trai hiện đang trở thành “vựa dược liệu” phong phú, người dân trong và ngoài tỉnh ai cũng biết tới. Từ những loại bình dân như tía tô, kinh giới... đến nhiều loại thuốc quý trà hoa cúc, kim tiền thảo...Quanh năm, chỉ cần đến đầu làng là đã cảm nhận được mùi thơm dễ chịu của thảo dược. Từ đất ruộng đến những khoảng đất nhỏ bé ven đường, đâu đâu cũng thấy cây dược liệu mọc lên xanh tốt. Theo số liệu từ Hội Nông dân xã Tân Quang, diện tích trồng dược liệu của xã hiện nay là 22,63 ha với khoảng 310 hộ. Làng dược liệu Nghĩa Trai trồng nhiều loại như: cúc chi, hoắc hương, cỏ sâm, mần trâu, tía tô, kinh giới, cốt khí...

Dược liệu ở Nghĩa Trai so với các vùng khác phát triển và kháng sâu bệnh rất tốt nhờ vào đặc điểm của thổ nhưỡng, khí hậu, cho nên không phải dùng đến thuốc bảo vệ thực vật. Cây dược liệu được hái về, sơ chế sạch, thái nhỏ và phơi khô hoặc sấy trên lò. Làng trồng dược liệu, cho nên cũng có nhiều người theo nghề bốc thuốc chữa bệnh. Nghề bốc thuốc được truyền qua nhiều đời, và các thế hệ đều truyền cho nhau lấy đức làm đầu, chú trọng cứu người chữa bệnh.

Từ chỗ là một làng sản xuất nông nghiệp, Nghĩa Trai nay đã trở thành một điểm du lịch thú vị, thu hút đông đảo khách trong nước và cả khách nước ngoài nữa đến đây, nhất là vào mỗi dịp cuối năm. Nghĩa Trai đang được Sở Văn hóa, Thể thao

³ <https://vovworld.vn/vi-VN/chuyen-cua-lang/van-lam-phat-trien-kinh-te-tu-nghe-truyen-thong-1028333.vov>

⁴ <https://baohungyen.vn/kinh-te/202212/trong-cay-cuc-chi-huong-di-moi-trong-san-xuat-nong-nghiep-o-luong-tai-01b12e6/>

và Du lịch Hưng Yên nghiên cứu, đưa vào làm điểm dừng trong tour du lịch tâm linh, khám phá làng nghề của tỉnh Hưng Yên.

Để gìn giữ và phát triển làng nghề, các cấp ban ngành của tỉnh cần có những chủ trương, chính sách phát triển thương hiệu “Dược liệu Nghĩa Trai”, để những sản phẩm của người dân sản xuất ra được gắn đúng tên tuổi của làng nghề, được nhiều người biết đến, tạo công ăn việc làm và phát triển kinh tế địa phương bền vững. Chính vì vậy, Trung tâm Nghiên cứu và Chuyên gia công nghệ Âu Mỹ đề xuất thực hiện dự án: ***Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” dùng cho sản phẩm dược liệu của huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.***

1.2. Căn cứ pháp lý

- Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, 2019, 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2013;

- Quyết định số 1062/QĐ-TTg, ngày 14/06/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016 – 2020;

- Căn cứ Quyết định 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030;

- Căn cứ Quyết định 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 Phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030;

- Căn cứ Quyết định số 2111/QĐ-Ttg của Thủ tướng Chính phủ ngày 28/11/2011 về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hưng Yên đến năm 2020;

- Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLTBTCBKHCN ngày 22/04/2015 hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và Công nghệ có sử dụng Ngân sách nhà nước;

- Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLTBKHCNBTC, ngày 30/12/2015 quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ KH và CN sử dụng ngân sách nhà nước;

- Thông tư liên tịch số 17/2017/TTBKHCN, ngày 29/12/2017 quy định quản lý Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016 – 2020;

- Căn cứ Quyết định số 03/2017/QĐ UBND ngày 03/4/2017 của UBND tỉnh

Hung Yên Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

- Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 23/06/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ Hưng Yên;

- Căn cứ Quyết định số 2636/QĐ-BNN-CB ngày 31 tháng 10 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề;

- Căn cứ Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2012 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2011-2015 định hướng đến năm 2020;

- Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 13/06/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ của tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2017 - 2020;

- Căn cứ Quyết định số 1221/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên phê duyệt Chương trình phát triển tài sản tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030;

- Căn cứ Quyết định 1460/QĐ-UBND ngày 30/06/2020 của UBND tỉnh Hưng Yên về Phê duyệt danh mục đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Hưng Yên năm 2021;

- Căn cứ vào thực trạng hoạt động tại làng dược liệu Nghĩa Trai, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm;

- Căn cứ Hợp đồng số 15/HĐ-SKH-CN ngày 26/02/2021, Phụ lục Hợp đồng số 59/PLHĐ-SKH-CN ngày 12/04/2022 giữa Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên với Trung tâm Nghiên cứu và Chuyển giao Công nghệ Âu Mỹ;

- Căn cứ vào thực trạng hoạt động tại làng dược liệu Nghĩa Trai, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm.

1.3. Tổng quan tình hình nghiên cứu

Trong những năm gần đây, bảo hộ nhãn hiệu đã được đông đảo mọi tầng lớp quan tâm. Nhận thấy được ý nghĩa to lớn của việc xây dựng nhãn hiệu, Bộ Khoa

học Công nghệ đã triển khai Chương trình 68 hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2011 – 2015. Chương trình đã hỗ trợ đăng ký bảo hộ sáng chế cho 61 giải pháp kỹ thuật, đưa vào áp dụng thực tiễn 11 sáng chế; tổ chức và quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ, khai thác thông tin sở hữu trí tuệ tại 09 trường đại học, viện nghiên cứu; tạo lập, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ cho 109 đặc sản địa phương mang địa danh; thành lập 52 hiệp hội, hội để quản lý tài sản trí tuệ cộng đồng... Giai đoạn 2016 – 2020 theo Quyết định số 1062/QĐ-TTg, Chương trình thực hiện 04 nhóm nội dung lớn, bao gồm: Nâng cao nhận thức, năng lực tạo lập và phát triển tài sản trí tuệ; hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý và bảo vệ tài sản trí tuệ; hỗ trợ khai thác thương mại và phát triển tài sản trí tuệ; hỗ trợ ứng dụng các tài sản trí tuệ, thành quả sáng tạo cá nhân được hình thành từ thực tiễn.

Qua các Chương trình, nhiều nhãn hiệu đã được xác lập và được bảo hộ như Mật ong hoa nhãn Hưng Yên (Hưng Yên), Gà đồi Yên Thế (Bắc Giang), Lụa tơ tằm Bảo Lộc (Lâm Đồng), Cá tràu tiến vua Ninh Bình (Ninh Bình), Lợn Mường Khương (Mường Khương – Lào Cai), Rượu Lạc Đạo (Văn Lâm – Hưng Yên), Bánh đa sợi, Miến Bích Trì (Phủ Lý – Hà Nam), Đồng Đại Bái (Bắc Ninh), Khoai Sọ Thuận Châu (Sơn La), Khoai lang Đồng Thái (Ba Vì – Hà Nội), Khoai lang Bình Tân (Vĩnh Long), Khoai lang Tuy Đức (Đắk Nông), Khoai sọ Mùn Ốc (Cát Hải – Hải Phòng), Sắn dây Kinh Môn (Hải Dương)...

Tại Hưng Yên, ngày 13/6/2017, UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quyết định 1618/QĐ-UBND về việc phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2017-2020 và Quyết định số 1221/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên phê duyệt Chương trình phát triển tài sản tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030 với mục tiêu tạo sự chuyển biến căn bản về nhận thức của các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân về tạo lập, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ nhằm phục vụ phát triển kinh tế xã hội, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; thúc đẩy sáng tạo, tăng cường bảo hộ và ứng dụng các kết quả nghiên cứu sáng tạo của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ của tỉnh thông qua việc hỗ trợ tạo lập, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ; thúc đẩy hoạt động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hợp lý hóa sản xuất. Tỉnh đã có 33 sản

phẩm được đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, trong đó có 01 chỉ dẫn địa lý, 20 nhãn hiệu tập thể, 12 nhãn hiệu chứng nhận. Một số sản phẩm tiêu biểu được đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ như CDDL “Hưng Yên” cho sản phẩm nhãn lồng, NHCN “Mật ong hoa nhãn Hưng Yên”, NHCN “Rượu Lạc Đạo”, NHCN “Rượu Trương Xá”, NHTT “Mộc Hòa Phong”, NHTT “Mộc Thụy Lâm”, NHTT “Mộc Đại Tập”, NHCN “Đúc Đồng Lộng Thượng”...

Mặt khác, nhằm phát triển kinh tế nông thôn theo hướng phát huy nội lực, gia tăng giá trị, phát triển sản phẩm nông nghiệp, phi nông nghiệp theo chuỗi giá trị, UBND tỉnh Hưng Yên đã ban hành Quyết định số 817/QĐ-UBND ngày 26/3/2019 về việc phê duyệt Đề án mỗi xã một sản phẩm tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025, góp phần quan trọng trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Đến nay, UBND tỉnh đã tổ chức đánh giá, xếp hạng 140 sản phẩm⁵, trong đó có 115 sản phẩm đạt hạng 3 sao, 25 sản phẩm đạt hạng 04 sao, trong đó 01 sản phẩm đề xuất tiềm năng 5 sao; có 114 nhóm ngành thực phẩm, 9 sản phẩm thuộc nhóm ngành đồ uống, 12 sản phẩm thuộc nhóm ngành thảo dược và 05 sản phẩm thuộc nhóm ngành thủ công mỹ nghệ, trang trí; có 51 chủ thể sản phẩm OCOP tham gia đánh giá xếp hạng, trong đó có 33 HTX, 09 doanh nghiệp 09 cơ sở sản xuất trên các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Hưng Yên.

Xây dựng và bảo hộ các sản phẩm có ý nghĩa quan trọng đối với các tổ chức, cá nhân và địa phương nhằm giúp định vị sản phẩm và tạo danh tiếng cho hàng hóa để hấp dẫn người tiêu dùng trong và ngoài nước. Bảo hộ nhãn hiệu sẽ thúc đẩy các cơ sở sản xuất – kinh doanh và nâng cao chất lượng sản phẩm, chống lại việc cạnh tranh không lành mạnh trên thị trường, bảo vệ quyền lợi chính đáng của người sản xuất và của người tiêu dùng... Người tiêu dùng biết rõ nguồn gốc, xuất xứ của sản phẩm, đảm bảo chất lượng hàng hóa, đảm bảo sức khỏe, xây dựng lòng tin đối với sản phẩm. Đối với người sản xuất thông qua việc xây dựng thương hiệu giữ gìn và nâng cao danh tiếng, uy tín, giá trị của sản phẩm đối với thị trường trong và ngoài

⁵ <https://hungyen.gov.vn/portal/Pages/2022-7-13/Hung-Yen-Nang-tam-san-pham-OCOP3n154a.aspx>

nước, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tạo nhiều việc làm và thu nhập cho người lao động, đảm bảo phát triển bền vững.

1.4. Mục tiêu nghiên cứu

1.4.1. Mục tiêu chung

- Xây dựng nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” dùng cho các sản phẩm dược liệu của huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

- Các sản phẩm dược liệu của huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên; được bảo hộ, quản lý chặt chẽ tạo sự phát triển bền vững.

- Thương hiệu và thị phần tiêu thụ của sản phẩm mang nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” được mở rộng.

- Thu nhập của người dân sản xuất, kinh doanh sản phẩm “Dược liệu Nghĩa Trai” ổn định và tăng lên, góp phần phục vụ sự nghiệp triển kinh tế - xã hội của huyện Văn Lâm nói riêng và của tỉnh Hưng Yên nói chung.

1.4.2. Mục tiêu cụ thể

- Xác định các tiêu chí chất lượng đặc thù của sản phẩm dược liệu mang nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai”, từ đó tiến hành thủ tục xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm.

- Thiết lập các điều kiện, phương tiện phục vụ quản lý và khai thác, phát triển nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai”.

- Xây dựng và vận hành mô hình tổ chức quản lý hệ thống nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai”, khai thác và quản lý có hiệu quả trên thực tế.

- Nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” được khai thác và quản lý có hiệu quả trên thực tế.

- Phát triển thị trường nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” thông qua các kênh tiêu thụ, định hướng cho các doanh nghiệp, cá nhân trong việc mở rộng trồng, chế biến, kinh doanh sản phẩm.

1.5. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Là các Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ gia đình trồng, chế biến, kinh doanh Dược liệu và Hội Nông dân xã Tân Quang trong quá trình tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” dùng cho các sản phẩm dược liệu của huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

- Phạm vi nghiên cứu: Huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

PHẦN 2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Nội dung nghiên cứu

2.1.1. Nội dung 1: Xây dựng cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc lập hồ sơ đăng ký xác lập quyền đối với nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

2.1.1.1. Điều tra hiện trạng của vùng sản xuất sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.

2.1.1.2. Xây dựng bộ tiêu chí cho sản phẩm “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm mang NHTT

2.1.2. Nội dung 2: Lập và nộp hồ sơ đăng ký NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” dùng cho các sản phẩm dược liệu của xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

2.1.2.1. Xác định chủ sở hữu NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm

2.1.2.2. Thiết kế, lựa chọn mẫu NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”

2.1.2.3. Xây dựng quy chế quản lý và sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm

2.1.2.4. Lập và nộp hồ sơ đăng ký NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.

2.1.2.5. Xây dựng chuyên đề: Sử dụng công cụ sở hữu trí tuệ, khai thác tài sản trí tuệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai”

2.1.2.6. Tổ chức Hội nghị công bố nhãn hiệu tập thể

2.1.3. Nội dung 3: Xây dựng mô hình quản lý và hệ thống công cụ, phương tiện quản lý nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.

2.1.3.1. Xây dựng, hoàn thiện các công cụ quản lý và kiểm soát việc sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.

(i) Xây dựng, ban hành Quy chế cấp và thu hồi quyền sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.

(ii) Xây dựng, ban hành Quy chế kiểm soát chất lượng sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm. Quy chế kiểm soát chất lượng của sản phẩm mang NHTT bao gồm: Kiểm soát từ khâu trồng trọt, sản xuất, bảo quản nguyên liệu; kiểm soát việc sử dụng logo, tem nhãn, khâu lưu thông...

(iii) Xây dựng Quy chế sử dụng logo, tem nhãn chứa dấu hiệu nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.

(iv) Xây dựng Hệ thống sổ sách theo dõi việc quản lý và sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.

(v) Lập hồ sơ và đăng ký mã số mã vạch nhằm truy xuất nguồn gốc sản phẩm cho chủ sở hữu NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm (đăng ký MSMV cho 3 hộ trồng, chế biến, kinh doanh của vùng sản phẩm mang NHTT).

2.1.3.2. động quản lý và kiểm soát NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm

2.1.3.3. Xây dựng chuyên đề: Đẩy mạnh công tác quản lý nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm

2.1.4. Nội dung 4: Khai thác, bảo vệ và phát triển sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.

2.1.4.1. Sản xuất các phương tiện truyền thông quảng bá sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.

(i) Xây dựng bộ công cụ nhận diện thương hiệu cho sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm

(ii) Xây dựng và biên tập chương trình truyền thông quảng bá sản phẩm.

2.1.4.2. Điều tra, khảo sát nhu cầu tiêu dùng của thị trường đối với sản phẩm “Dược liệu Nghĩa Trai” mang NHTT

2.1.4.3. Xây dựng chuyên đề: Phát triển thương hiệu “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

2.1.4.4. Xây dựng chuyên đề: Tăng cường năng lực cho các tác nhân của chuỗi giá trị sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.

2.1.5. Nội dung 5: Tổ chức Tập huấn

(i) Tập huấn kiến thức về Sở hữu trí tuệ, trong đó tập trung vào thảo luận và làm rõ về nhãn hiệu và thương hiệu (02 lớp).

(ii) Tập huấn vận hành các quy chế, quy định trong việc quản lý và sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm, trong đó tập trung vào hướng dẫn cách thức đăng ký, sử dụng nhãn hiệu tập thể Dược liệu Nghĩa Trai (02 lớp).

(iii) Tập huấn kỹ năng kinh doanh, lưu thông sản phẩm cho các chủ thể kinh doanh (01 lớp).

2.1.6. Nội dung 6: Đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện dự án

2.2. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng

2.2.1. Cách tiếp cận

- Trong quá trình triển khai dự án, cơ quan chủ trì dự án huy động sự hỗ trợ, tư vấn chuyên môn từ phía Sở khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên về sở hữu trí tuệ (Phòng Quản lý chuyên ngành), về sự tham gia trực tiếp của địa phương (Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm, UBND xã Tân Quang, Hội nông dân xã Tân Quang).

- Trong việc hỗ trợ, tư vấn về chuyên môn, cơ quan chủ trì ký hợp đồng thuê khoán chuyên môn với các đơn vị tư vấn có liên quan và có thể được thực hiện dưới các hình thức như: Trưng cầu ý kiến chuyên gia; hội thảo, tọa đàm khoa học góp ý kiến cho việc triển khai các nội dung của dự án; điều tra xã hội học, viết báo cáo chuyên đề.

2.2.2. Phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng

- Phương pháp tiếp cận cơ sở
- Phương pháp thu thập tư liệu
- Phương pháp điều tra khảo sát thực địa
- Phương pháp thống kê, xử lý số liệu
- Phương pháp kiểm tra, giám sát

PHẦN 3. KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

3.1. Công tác tổ chức các hoạt động phục vụ thực hiện dự án

3.1.1. Thành lập Ban quản lý dự án

Để thực hiện các nội dung của dự án theo thuyết minh và hợp đồng đã ký kết, ngày 26/02/2021, Trung tâm Nghiên cứu và chuyển giao công nghệ Âu Mỹ đã ban hành Quyết định số 70/2021/QĐ-EAC về việc thành lập Ban quản lý dự án nhằm quản lý, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện dự án gồm các Ông/Bà có tên sau đây:

Bảng 3.1. Danh sách Ban quản lý dự án

TT	Họ tên	Chức vụ	Nội dung công việc
1	Trần Thị Mai Anh	Chủ nhiệm dự án	Theo dõi, đôn đốc quá trình triển khai dự án và giám sát về phần chuyên môn của dự án
2	Vương Thị Thanh Trì	Thư ký dự án	Theo dõi, đôn đốc và giám sát về phần chuyên môn của dự án
3	Vương Công Tuấn Anh	Kế toán dự án	Chịu trách nhiệm quản lý về tài chính, chi tiêu dự án

(Nguồn: EAC, 2021)

Ban quản lý dự án có nhiệm vụ:

- Phân công công việc cụ thể cho từng thành viên nhằm quản lý công việc theo trách nhiệm.
- Lập kế hoạch, tổ chức thực hiện dự án theo đúng thuyết minh và tiến độ thực hiện được duyệt.
- Các thành viên trong ban quản lý dự án báo cáo hàng tháng về các hoạt động chuyên môn tiến độ thực hiện dự án để có biện pháp điều chỉnh.

3.1.2. Các văn bản ban hành trong thời gian thực hiện dự án

Trong thời gian 2 năm thực hiện dự án, đơn vị chủ trì đã phối hợp cùng Chủ sở hữu nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” là Hội Nông dân xã Tân Quang để xây dựng và ban hành các văn bản pháp lý làm cơ sở để tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể. Đây là những văn bản pháp lý cơ bản, có ý nghĩa thiết thực để giúp chủ sở hữu vận hành NHTT tuân thủ Luật sở hữu trí tuệ và có tính thực tiễn.

Bảng 3.2. Các văn bản ban hành trong thời gian thực hiện dự án

STT	Số, thời gian ban hành văn bản	Nội dung văn bản
1	Quyết định số 15/QĐ-HNDX ngày 10/05/2021 của Hội Nông dân xã Tân Quang	Về việc ban hành Bộ tiêu chí chất lượng sản phẩm mang nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” dùng cho các sản phẩm dược liệu của huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
2	Quyết định số 16/QĐ-HNDX ngày 10/05/2021 của Hội Nông dân xã Tân Quang	Về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” dùng cho các sản phẩm dược liệu của huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
3	Quyết định số 17/QĐ-HNDX ngày 10/05/2021 của Hội Nông dân xã Tân Quang	Về việc ban hành Quy chế cấp và thu hồi quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” dùng cho các sản phẩm dược liệu của huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
4	Quyết định số 18/QĐ-HNDX ngày 10/05/2021 của Hội Nông dân xã Tân Quang	Về việc ban hành Quy chế kiểm soát chất lượng sản phẩm mang nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” dùng cho các sản phẩm dược liệu của huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
5	Quyết định số 19/QĐ-HNDX ngày 10/05/2021 của Hội Nông dân xã Tân Quang	Về việc ban hành Quy chế sử dụng tem, nhãn sản phẩm mang nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” dùng cho các sản phẩm dược liệu của huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
6	Quyết định số 20/QĐ-HNDX ngày 10/05/2021 của Hội Nông dân xã Tân Quang	Về việc ban hành Hệ thống sổ sách theo dõi nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” dùng cho các sản phẩm dược liệu của huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
7	Quyết định số 06/QĐ-HNDX ngày 21/02/2023 của Hội Nông dân xã Tân Quang	Về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể cho 19 hộ và 1 HTX trồng và chế biến, kinh doanh sản phẩm dược liệu của huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(Nguồn: EAC, 2021, 2023)

3.2. Kết quả khoa học đã đạt được của dự án

3.2.1. Nội dung 1: Xây dựng cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc lập hồ sơ đăng ký xác lập quyền đối với nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

3.2.1.1. Điều tra hiện trạng của vùng sản xuất sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.

Đơn vị đã thiết kế 01 mẫu phiếu đảm bảo tính khoa học, đơn giản, dễ hiểu, dễ trả lời, sau đó gửi đến những hộ/cơ sở trồng và sản xuất, kinh doanh sản phẩm “Dược liệu Nghĩa Trai” và người dân tại xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Số lượng phiếu điều tra, khảo sát là 50 phiếu.

Bảng 3.3. Thời gian điều tra tình hình trồng, chế biến, kinh doanh vùng sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”

TT	Tên địa danh	Số phiếu	Thời gian điều tra
1	Xã Tân Quang	30	8/3/2021-10/3/2021
2	Xã Đình Dù	10	11/3/2021
3	Thị trấn Như Quỳnh	10	12/3/2021
Tổng số		50	

Nguồn: EAC, 2021

Số lượng phiếu khảo sát phát ra là 50 phiếu, số phiếu thu về là 50, số phiếu hợp lệ là 50. Tất cả các phiếu điều tra sau khi được làm sạch dữ liệu đã được đưa vào xử lý dữ liệu trên excel.

Hình 3.1. Một số sản phẩm Dược liệu Nghĩa Trai



Hoa cúc chi



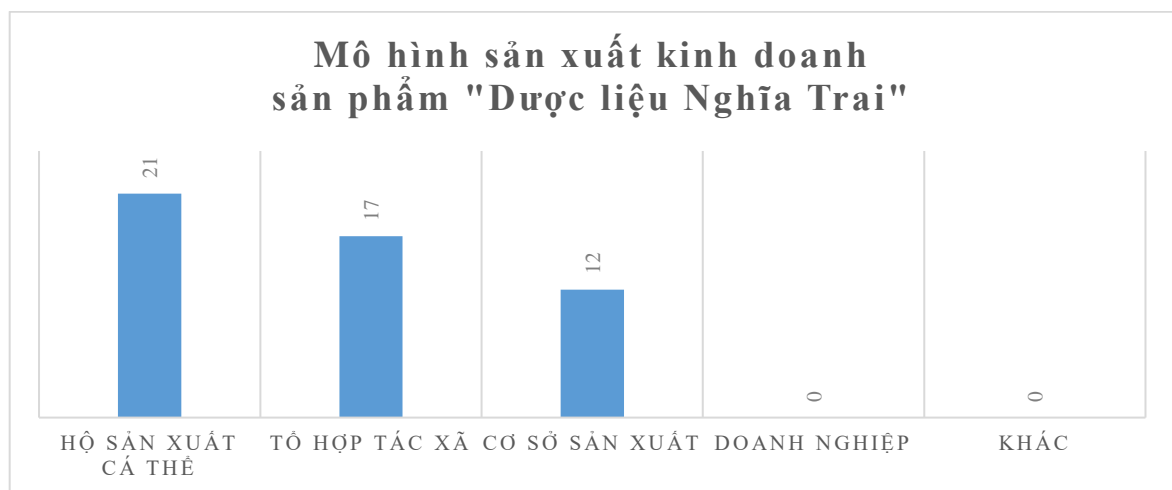
Cây mã đề

Qua kết quả điều tra, khảo sát hiện trạng vùng trồng, chế biến, kinh doanh dược liệu ở xã Tân Quang cho thấy:

Mô hình sản xuất sản phẩm Dược liệu Nghĩa Trai

Theo số liệu của Sở NN&PTNT, toàn tỉnh hiện có gần 850 ha cây dược liệu, được trồng nhiều nhất ở các huyện Khoái Châu, Văn Lâm, Kim Động... Với hiệu quả kinh tế vượt trội từ trồng cây dược liệu, nhiều hộ dân đang muốn mở rộng sản xuất để tăng thu nhập, đưa các loại dược liệu trở thành cây trồng chủ lực của gia đình⁶.

Biểu đồ 3.1. Mô hình trồng, chế biến, kinh doanh sản phẩm Dược liệu Nghĩa Trai



Nguồn: Kết quả điều tra của dự án, 2021

⁶ <https://vca.org.vn/cay-thuoc-chua-ngheo-o-hung-yen-a20735.html>

Các loại sản phẩm dược liệu đang được trồng, chế biến, kinh doanh tại huyện Văn Lâm

Các sản phẩm dược liệu được trồng ở huyện Văn Lâm đa dạng về chủng loại. Theo kết quả điều tra tại xã Tân Quang, thị trấn Như Quỳnh, xã Đình Dù thu được kết quả như sau:

Bảng 3.4. Các loại sản phẩm dược liệu Nghĩa Trai, huyện Văn Lâm

Tên dược liệu	Xã Tân Quang		Thị trấn Như Quỳnh		Xã Đình Dù	
	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Cúc chi	27	90%	7	13%	2	4%
Tía tô	7	23%	5	9%	10	20%
Ngưu tất	0	0%	0	0%	0	0%
Tam thất	2	7%	6	11%	0	0%
Kim tiền thảo	8	27%	0	0%	6	12%
Nghệ	22	73%	9	17%	5	10%
Kinh Giới	23	77%	8	15%	6	12%
Cà gai leo	5	17%	3	6%	7	14%
Xuyên khung	0	0%	0	0%	1	2%
Bạch truật	0	0%	0	0%	2	4%
Hoài Sơn	0	0%	2	4%	3	6%
Gừng	17	57%	6	11%	4	8%
Đương Quy	2	7%	6	11%	1	2%
Khác	0	0%	1	2%	3	6%

Nguồn: Kết quả điều tra của dự án, 2021

Lượng nguyên liệu đầu vào để sử dụng làm dược liệu trong một ngày

Bảng 3.5. Lượng nguyên liệu đầu vào mà Ông/Bà sử dụng để làm dược liệu trong một ngày?

Lượng dược liệu sử dụng/ngày	Xã Tân Quang		Thị trấn Như Quỳnh		Xã Đình Dù	
	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Dưới 5kg	0	0%	0	0%	1	10%
Từ 5kg - 10kg	2	7%	0	0%	3	30%

Từ 10kg - 20kg	7	23%	2	20%	4	40%
Từ 20kg - 30 kg	14	47%	1	10%	2	20%
Từ 30kg - 50kg	2	7%	7	70%	0	0%
Trên 50kg	5	17%	0	0%	0	0%
Tổng số	30	100%	10	100%	10	100%

Nguồn: Kết quả điều tra của dự án, 2021

Theo Quyết định số 1976/2013/QĐ-TTg ngày 30/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển dược liệu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, tỉnh Hưng Yên nằm trong sáu tỉnh, thành phố thuộc vùng đồng bằng sông Hồng gồm: Hà Nội, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Hải Dương, Nam Định và Thái Bình, phát triển trồng 20 loại dược liệu bao gồm 12 loài bản địa: Cúc hoa, diệp hạ châu đắng, địa liền, đinh lăng, gấc, hòe, củ mài, gương nhu trắng, râu mèo, ích mẫu, thanh hao hoa vàng, mã đề và 8 loài nhập nội: Bạc hà, bạch chỉ, bạch truật, cát cánh, địa hoàng, đương quy, ngưu tất, trạch tả. Ưu tiên phát triển các loại như: Ngưu tất, bạc hà, hòe và thanh hao hoa vàng.

Kênh phân phối sản phẩm dược liệu

Bảng 3.6. Kênh phân phối dược liệu

Kênh tiêu thụ	Xã Tân Quang		Thị trấn Như Quỳnh		Xã Đình Dù	
	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Trực tiếp	12	40%	2	20%	3	30%
Nhà thuốc	0	0%	0	0%	0	0%
Đại lý	15	50%	6	60%	5	50%
Siêu thị	0	0%	0	0%	0	0%
Chợ	3	10%	2	20%	0	0%
Khác	0	0%	0	0%	2	20%
Tổng số	30	100%	10	100%	10	100%

Nguồn: Kết quả điều tra của dự án, 2021

Như vậy, sản phẩm dược liệu hiện nay chủ yếu được phân phối qua kênh các đại lý thu mua. Trên địa bàn tỉnh có nhiều doanh nghiệp sản xuất thuốc, mỹ phẩm từ thảo dược, hợp tác xã thu mua dược liệu như: Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên, Công ty TNHH Hoàng Minh Châu Hưng Yên, HTX sản xuất, dịch vụ tổng

hợp Hoa Thiên Phú, HTX Đầu tư và phát triển nông nghiệp công nghệ cao Minh Châu... nên nhu cầu về nguồn cung nguyên liệu dược liệu lớn, tạo tiền đề phát triển bền vững các vùng sản xuất dược liệu. Một số doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh đã liên kết với các địa phương trong việc đưa các giống cây dược liệu mới vào canh tác, chủ động nguồn nguyên liệu cho sản xuất. Hệ thống kinh doanh dược liệu trên địa bàn tỉnh cùng với các cơ sở sản xuất, chế biến, bào chế, chiết xuất dược liệu... góp phần thúc đẩy sự phát triển các vùng trồng dược liệu của tỉnh.

Về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm dược liệu ở huyện Văn Lâm

Với danh tiếng là làng nghề truyền thống lâu năm nhưng hiện nay tại huyện Văn Lâm chưa có một hộ/cơ sở trồng, chế biến đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm dược liệu. Người dân vẫn chưa được tiếp cận sâu rộng về ý nghĩa của việc đăng ký nhãn hiệu. Sản phẩm dược liệu Nghĩa Trai được tiêu thụ ở nhiều nơi nhưng dưới hình thức không nhãn mác nên người tiêu dùng không biết được nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm mình sử dụng.

3.2.1.2. Xây dựng bộ tiêu chí cho sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.

Bộ tiêu chí đã được Hội Nông dân xã Tân Quang ban hành theo Quyết định số 15/QĐ-HNDX ngày 10/05/2021. Bộ tiêu chí xác định các tiêu chí để đánh giá sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” gồm quy định về nguồn gốc, các chỉ tiêu chung, các chỉ tiêu chất lượng đối với sản phẩm dược liệu.

❖ **Tiêu chí về nguồn gốc xuất xứ và tính chất pháp lý của sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”:** Sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” là các sản phẩm dược liệu được trồng/chế biến trên địa bàn huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

❖ Tiêu chí chất lượng:

- Tiêu chí về cảm quan đối với dược liệu
- Tiêu chí về chọn giống
- Tiêu chí về trồng, chăm sóc và bảo vệ cây dược liệu
- Tiêu chí về thu hoạch, thu hái cây dược liệu
- Tiêu chí về sơ chế dược liệu
- Tiêu chí đối với bài thuốc đông y

(Tiêu chí chi tiết – xem trong bộ báo cáo sản phẩm đính kèm)

3.2.2. Nội dung 2: Lập và nộp hồ sơ đăng ký NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” dùng cho các sản phẩm dược liệu của xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

3.2.2.1. Xác định chủ sở hữu NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.

Để xác định được chủ sở hữu NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”, ngày 31/03/2021, đơn vị chủ trì dự án tổ chức hội thảo xác định chủ sở hữu.

Kết quả thu được: Hội thảo xác định Hội Nông dân xã Tân Quang là chủ sở hữu NHTT. Hội Nông dân xã Tân Quang trực thuộc Hội Nông dân Việt Nam, là một tổ chức chính trị - xã hội của giai cấp nông dân do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

3.2.2.2. Thiết kế lựa chọn mẫu NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”.

Đơn vị chủ trì đã thiết kế các mẫu logo cho sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” và tổ chức Hội thảo xin ý kiến nhận xét, góp ý về mẫu logo. Các mẫu thiết kế như sau:

Hình 3.2. Một số mẫu thiết kế logo NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”



(Nguồn: EAC, 2021)

Trong buổi Hội thảo xin ý kiến về bộ tiêu chí, logo; quy chế quản lý và sử dụng của sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm ngày

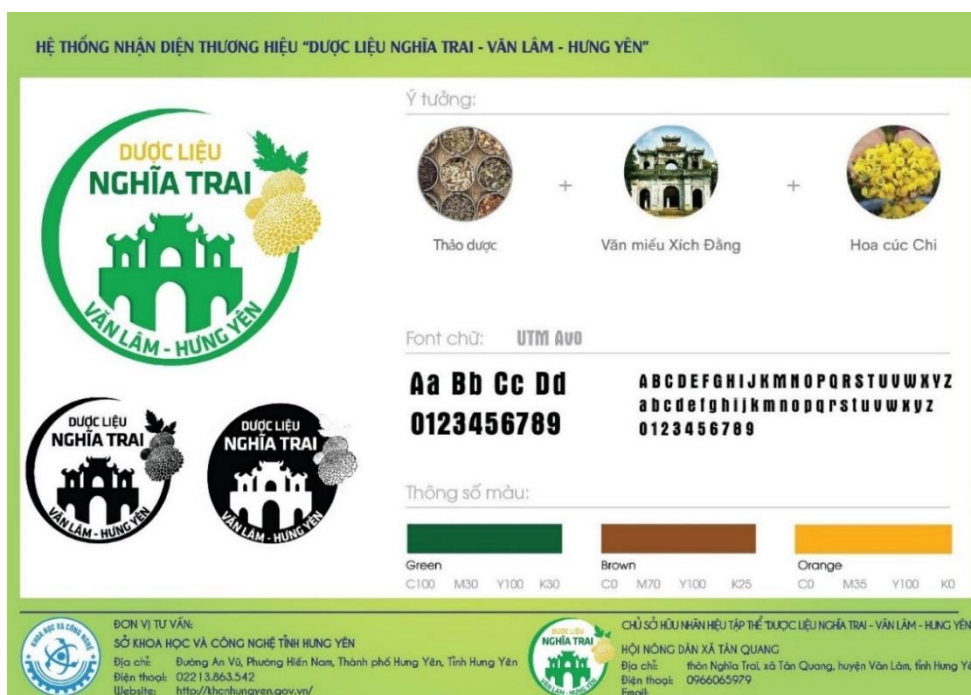
07/04/2021, đơn vị tư vấn đã nhận được nhiều ý kiến đóng góp từ các cơ quan quản lý, các hộ/cơ sở trồng/chế biến dược liệu trên địa bàn huyện Văn Lâm. Đồng thời đơn vị còn gửi xin ý của các đơn vị thiết kế logo chuyên nghiệp nhằm mục đích lựa chọn mẫu logo, tem cho sản phẩm. Trên cơ sở đó, Hội thảo đã thống nhất và lựa chọn được mẫu logo cho nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai”.

Hình 3.3. Mẫu logo chính thức Dược liệu Nghĩa Trai



(Nguồn: EAC, 2021)

Hình 3.4. Mô tả Logo NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”



(Nguồn: EAC, 2021)

Màu sắc: Màu xanh, màu vàng

Mô tả: Logo Dược liệu Nghĩa Trai có 3 Bông Cúc chi ở vòng ngoài, với hướng vươn lên. Với biểu tượng Văn miếu Xích Đằng Hưng Yên ở bên trong thể

hiện mảnh đất văn hiến là tinh hoa của vật chất và tinh thần. Toàn bộ logo có hình tròn thể hiện tính chất liên tục, hoàn hảo thông qua đường thẳng vô tận của nó. Logo có màu xanh lá và màu vàng của hoa thể hiện đúng với cây cúc chi, nhưng còn có thông điệp là màu xanh của dược liệu, màu vàng của sự cao quý là thân thiện với cuộc sống và sức khỏe con người. Logo được thiết kế có thể in trên mọi chất liệu.

Dòng chữ “DUỢC LIỆU NGHĨA TRAI” màu vàng và màu xanh là tên của sản phẩm mang nhãn hiệu tập thể.

Dòng chữ “VĂN LÂM – HUNG YÊN” màu xanh thể hiện địa danh gắn với sản phẩm.

Logo mang tính ứng dụng cao, có thể sử dụng trên mọi chất liệu, in ấn. Đặc biệt, Logo được thiết kế dạng hình chữ nhật nhỏ gọn, có thể sử dụng làm móc treo, miếng dán decan, tấm danh thiếp, phong bì và biển hiệu quảng cáo. Từ đó, tạo điều kiện để quảng bá hình ảnh sản phẩm dược liệu mang NHTT tới đông đảo người tiêu dùng.

3.2.2.3. Xây dựng quy chế quản lý và sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm

Đơn vị chủ trì đã dự thảo Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai”, đồng thời tổ chức hội thảo, lấy ý kiến rộng rãi của các chuyên gia và sự góp ý của chủ sở hữu nhãn hiệu, các hộ/cơ sở sản xuất kinh doanh dược liệu trên địa bàn huyện vào ngày 07/04/2021. Thông qua hội thảo đã nhất trí với các điều khoản trong quy chế. Ngày 10/05/2021, Hội Nông dân xã Tân Quang đã ban hành Quyết định số 16/QĐ-HNDX về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”. Quy chế gồm 5 chương 17 điều:

Chương I: Những Quy định chung gồm 3 điều quy định: Phạm vi điều chỉnh; Đối tượng áp dụng; Giải thích từ ngữ.

Chương II: Đăng ký và quản lý nhãn hiệu tập thể gồm 5 điều quy định: Đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho NHTT; Hình thức sở hữu và quản lý NHTT; Quyền hạn của Hội Nông dân xã Tân Quang trong việc quản lý NHTT; Trách nhiệm của Hội Nông dân xã Tân Quang trong việc quản lý NHTT; Nội dung quản lý, giám sát việc sử dụng NHTT.

Chương III: Điều kiện sử dụng, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng nhãn hiệu tập thể gồm 3 điều quy định: Điều kiện được cấp quyền sử dụng NHHTT; Quyền của Người sử dụng NHHTT; Nghĩa vụ của Người sử dụng NHHTT.

Chương IV: Hành vi vi phạm, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động quản lý, khai thác, sử dụng nhãn hiệu tập thể gồm 4 điều quy định: Hành vi vi phạm Quy chế; Hình thức xử lý; Nguyên tắc và thẩm quyền xử lý; Giải quyết tranh chấp, tố cáo.

Chương V: Điều khoản thi hành tập trung vào 2 điều là Hiệu lực thi hành quy chế và Sửa đổi, bổ sung quy chế.

3.2.2.4. Lập và nộp hồ sơ đăng ký NHHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”

Đăng ký NHHTT là bước đầu tiên nhằm xác lập quyền đối với sản phẩm mang NHHTT. Sau khi hoàn thiện các công việc nêu trên, dự án tiến hành xây dựng hồ sơ đăng ký nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai”. Hồ sơ bao gồm:

- Tờ khai đăng ký nhãn hiệu được thực hiện theo đúng biểu mẫu của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành.

- Bản mô tả sản phẩm Dược liệu Nghĩa Trai nêu bật được danh tiếng của sản phẩm và những điểm đặc thù, kỹ thuật của sản phẩm so với các sản phẩm dược liệu của những làng nghề khác.

- Bản đồ vùng sản xuất sản phẩm được xác định là huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

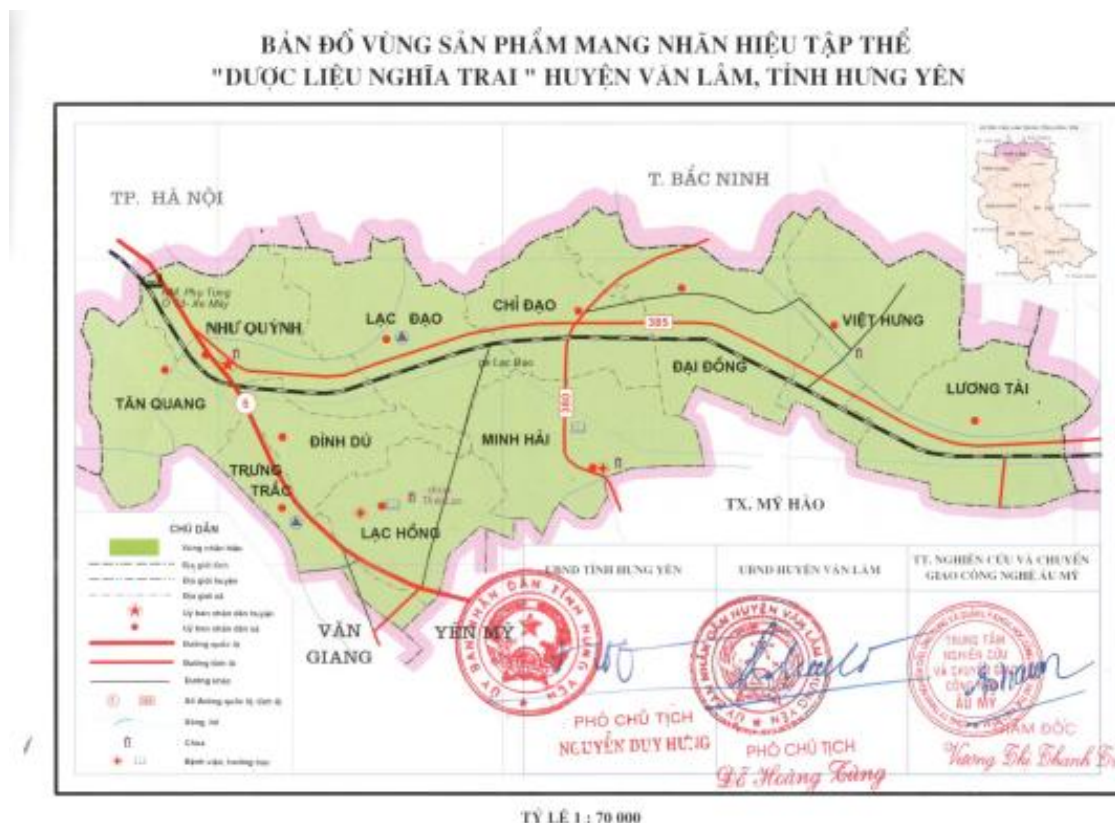
- Mẫu NHHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” đã được thống nhất và lựa chọn mẫu chính thức thông qua Hội thảo xin ý kiến về bộ tiêu chí, logo; quy chế quản lý và sử dụng của sản phẩm mang NHHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm ngày 07/04/2021.

- Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu đã được Hội Nông dân xã Tân Quang ban hành theo Quyết định số 16/QĐ-HNDX ngày 10/05/2021.

- Công văn cho phép sử dụng địa danh “Nghĩa Trai - Văn Lâm - Hưng Yên” và xác nhận bản đồ vùng sản xuất mang nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” số 1920/UBND-KGVX ngày 18/8/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên. Địa danh Nghĩa Trai gắn liền với tên tuổi của Làng dược liệu thôn Nghĩa Trai đã gần 1000 năm tuổi. Trước đây, diện tích trồng dược liệu chủ yếu tập trung tại thôn Nghĩa

Trại xã Tân Quang huyện Văn Lâm. Tuy nhiên, đến năm 2021-2022 do quá trình đô thị hóa, diện tích trồng dược liệu ở Nghĩa Trại đã bị thu hẹp. Vì vậy, các hộ dân ở Nghĩa Trại đã sang các xã lân cận để khảo sát và thuê đất để trồng dược liệu. Vì vậy đến năm 2022, diện tích trồng dược liệu mở rộng sang xã Lương Tài, Việt Hưng... để đảm bảo người dân tiếp tục duy trì và gắn bó với nghề.

Hình 3.5. Bản đồ khu vực địa lý vùng sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trại” huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.



(Nguồn: EAC, 2021)

Ngày 1/10/2021, Trung tâm Nghiên cứu và Chuyển giao công nghệ Âu Mỹ phối hợp với Hội Nông dân xã Tân Quang nộp hồ sơ đăng ký nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trại” tại Cục Sở hữu trí tuệ với các ghi nhận cụ thể:

Số đơn: 4-2021-36980

Ngày nộp: 01/10/2021

Chủ đơn: Hội Nông dân xã Tân Quang

Địa chỉ: Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên

Nhãn hiệu: DƯỢC LIỆU NGHĨA TRẠI - HƯNG YÊN

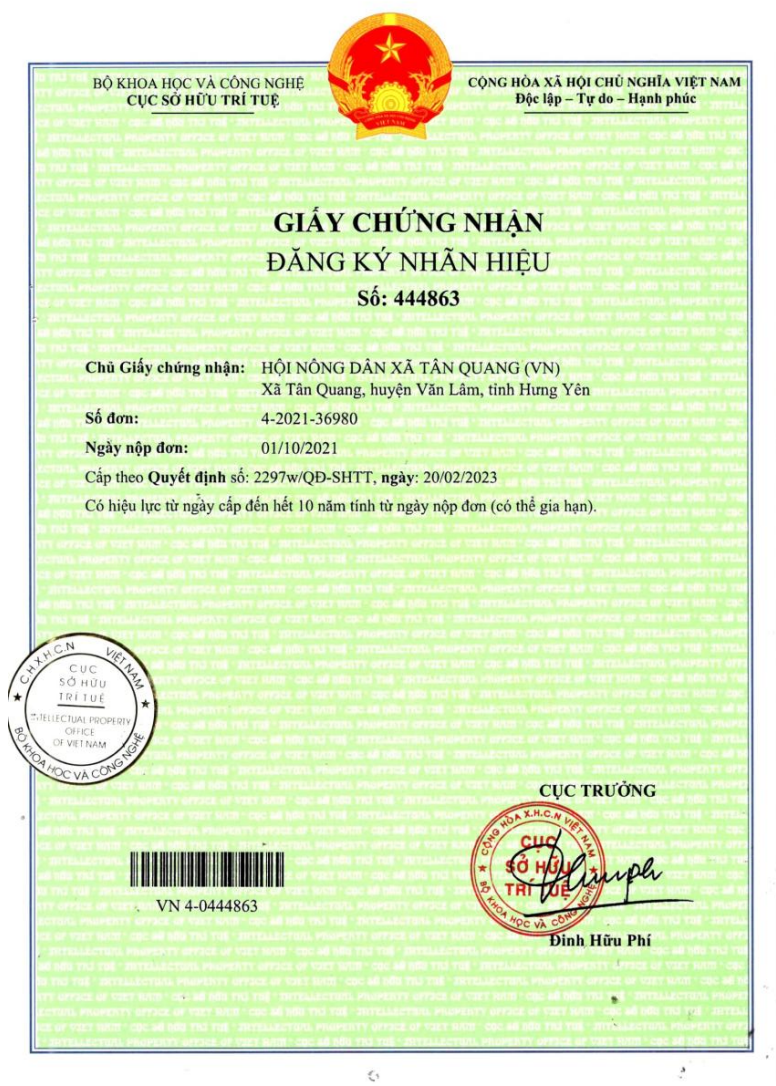
Loại nhãn hiệu: Nhãn hiệu tập thể

Nhóm hàng hóa:

- Nhóm 5: Dược liệu, dược phẩm, trà thảo dược, thuốc nam, thuốc bắc, thuốc y học cổ truyền
- Nhóm 31: Cây dược liệu tươi
- Nhóm 33: Rượu cây dược liệu
- Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm dược liệu, trà thảo dược, thuốc nam, thuốc bắc, thuốc y học cổ truyền

Qua quá trình thẩm định hồ sơ đăng ký nhãn hiệu, ngày 20/02/2023 Cục Sở hữu trí tuệ đã ra Quyết định số 2297w/QĐ-SHTT về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 444863 cho chủ sở hữu nhãn hiệu là Hội Nông dân xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Hình 3.6. Giấy chứng nhận đăng ký NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”



(Nguồn: EAC, 2023)

3.2.2.5. Xây dựng chuyên đề: Sử dụng công cụ sở hữu trí tuệ, khai thác tài sản trí tuệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ đối với NHTT "Dược liệu Nghĩa Trai"

Khái niệm về sở hữu trí tuệ:

Sở hữu trí tuệ là một thuật ngữ được cấu tạo bởi hai cụm từ là cụm từ “sở hữu” và cụm từ “trí tuệ”. “Sở hữu” là khái niệm dùng để chỉ sự chiếm hữu của con người đối với tài sản. Sự chiếm hữu như vậy xuất hiện trong quá trình con người lao động sản xuất ra của cải vật chất cho xã hội. Trong quá trình lao động sản xuất này, con người đã tham gia vào các mối quan hệ xã hội – quan hệ sản xuất, đồng thời con người cũng chiếm hữu của cải vật chất để phục vụ cho cuộc sống của mình và phục vụ cho quá trình sản xuất. Đó là quan hệ sở hữu. Quan hệ sở hữu là quan hệ giữa người với người, trong quá trình lao động sản xuất và chiếm hữu của cải thu được trong quá trình sản xuất đó. Quan hệ sở hữu tồn tại trong mọi chế độ xã hội. Sở hữu là “chiếm hữu, sử dụng và hưởng thụ của cải vật chất trong xã hội”. Của cải vật chất trong xã hội là những giá trị hữu hình hoặc vô hình đem lại lợi ích thiết thực cho người sở hữu. Hay nói cách khác, của cải vật chất này chính là tài sản.

Tài sản trí tuệ là một dạng tài sản vô hình. Theo nghĩa thông dụng, tài sản trí tuệ được hiểu là tất cả các sản phẩm của hoạt động trí tuệ, do trí tuệ con người sáng tạo ra thông qua các hoạt động tư duy, sáng tạo trong các lĩnh vực công nghiệp, khoa học, văn học và nghệ thuật như các tác phẩm sáng tạo văn học – nghệ thuật, các công trình khoa học, các sáng chế, phần mềm máy tính... Ngoài các đặc tính chung như các dạng tài sản vô hình khác, các tài sản trí tuệ lại có các đặc tính riêng, đó là tính sáng tạo và đổi mới, tức là một đối tượng mới được tạo ra hoặc là một đối tượng đã có nhưng được bổ sung cái mới. Có thể phân chia các tài sản trí tuệ thành các nhóm sau đây:

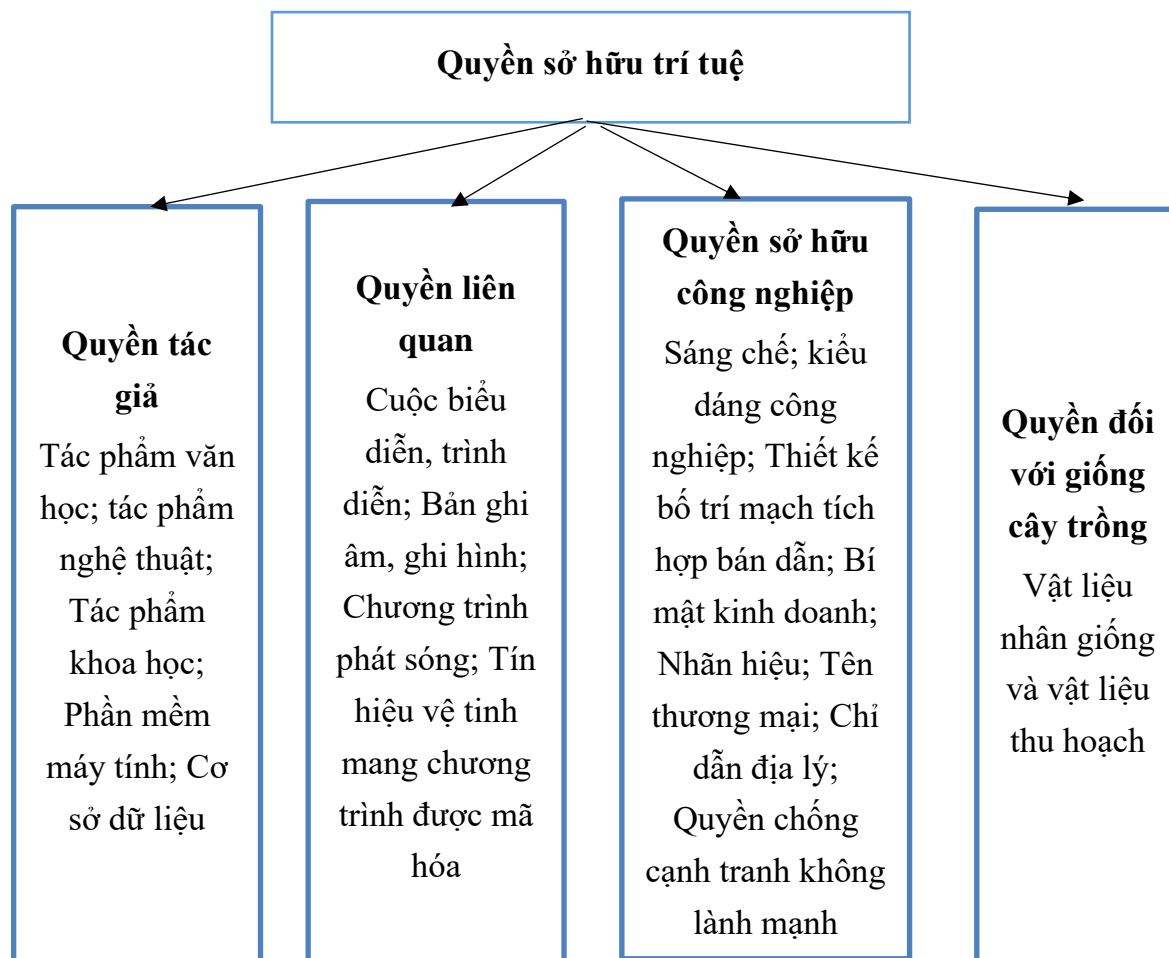
- Các tài sản trí tuệ là sản phẩm sáng tạo khoa học kỹ thuật
- Các tài sản trí tuệ là sản phẩm sáng tạo văn học, nghệ thuật
- Các tài sản trí tuệ là sản phẩm sáng tạo kinh doanh, thương mại

Khái niệm quyền sở hữu trí tuệ

Quyền sở hữu trí tuệ là một khái niệm pháp lý được sử dụng rộng rãi trong

các lĩnh vực dân sự, kinh tế - thương mại – đầu tư, hành chính, hình sự. Theo nghĩa chủ quan, quyền sở hữu trí tuệ là khái niệm được dùng để chỉ quyền của chủ thể đối với tài sản trí tuệ. Theo nghĩa khách quan, quyền sở hữu trí tuệ là tổng hợp các quy phạm pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình sáng tạo, sử dụng, định đoạt và bảo vệ tài sản trí tuệ.

Sơ đồ 3.1. Các dạng tài sản trí tuệ - đối tượng của quyền sở hữu trí tuệ ở Việt Nam



Khai thác nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai”

Chủ sở hữu nhãn hiệu tập thể Dược liệu Nghĩa Trai là Hội Nông dân xã Tân Quang cần nhanh chóng nắm vững và sử dụng tốt các công cụ quản lý và kiểm soát NHTT Dược liệu Nghĩa Trai, trong đó cần tập trung vào các hoạt động như: Cấp quyền sử dụng NHTT cho các hội viên có đủ điều kiện; Tuyên truyền, vận động những hội viên đã được cấp quyền sử dụng NHTT phải tự biết bảo vệ tài sản; Hướng dẫn dán tem nhãn sản phẩm có logo được bảo hộ lên tất cả các sản phẩm lưu thông trên thị trường (phân biệt hàng hóa của tổ chức này với tổ chức

khác); Tăng mức độ nhận diện của thương hiệu Dược liệu Nghĩa Trai đã được bảo hộ trong tiềm thức người tiêu dùng; Xem bảo vệ tài sản trí tuệ là một hướng đầu tư dài hạn, bền vững; Được quyền sở hữu đối với các tài sản vô hình và khai thác tối đa tiềm năng của những tài sản này.

Quyền sở hữu trí tuệ (SHTT) và thực thi quyền SHTT đối với NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”.

Quyền sở hữu trí tuệ là quyền đối với các sản phẩm sáng tạo trí tuệ, sử dụng và chuyển giao các đối tượng của quyền tác giả, quyền liên quan và quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng. Việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ là bảo vệ quyền tài sản của các chủ thể và được hiểu dưới 2 phương diện: (1) Theo phương diện khách quan. Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ là tổng hợp các quy định của pháp luật công nhận các chủ thể quyền sở hữu trí tuệ được bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và các biện pháp xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ được pháp luật thừa nhận; (2). Theo phương diện chủ quan. Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ là những biện pháp cụ thể được áp dụng để xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ tùy theo tính chất, mức độ xâm phạm

Thực thi quyền SHTT: Chủ thể quyền có thể thực hiện quyền tự bảo vệ hoặc yêu cầu các cơ quan thực thi xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT bằng các biện pháp dân sự, hành chính hoặc hình sự, hoặc yêu cầu áp dụng biện pháp kiểm soát hàng hoá xuất, nhập khẩu để phát hiện, ngăn chặn và xử lý hành vi xuất, nhập khẩu hàng hoá xâm phạm quyền. Để thực thi quyền sở hữu đối với nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” chủ sở hữu nhãn hiệu tập thể là Hội Nông dân xã Tân Quang có thể tự thực hiện quyền tự bảo vệ hoặc trong trường hợp bị xâm phạm quyền sở hữu nhãn hiệu tập thể đều có thể sử dụng biện pháp dân sự, hành chính hoặc hình sự, hoặc yêu cầu các biện pháp kiểm soát các sản phẩm dược liệu tiêu thụ trên thị trường nếu thấy có dấu hiệu vi phạm nguồn gốc, logo hoặc tem nhãn.

3.2.3. Nội dung 3: Xây dựng mô hình quản lý và hệ thống công cụ, phương tiện quản lý nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm

3.2.3.1. *Xây dựng, hoàn thiện các công cụ quản lý và kiểm soát việc sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.*

Quy chế cấp và thu hồi quyền sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm.

Quy chế cấp và thu hồi quyền sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” được Hội Nông dân xã Tân Quang ký Quyết định ban hành số 17/QĐ-HNDX ngày 10/05/2021. Quy chế này áp dụng đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở, hộ trồng, chế biến sản phẩm dược liệu mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” và chủ sở hữu NHTT. Quy chế gồm 7 chương 15 điều quy định:

Chương I: Những quy định chung. Có 2 điều gồm đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh và giải thích từ ngữ

Chương II: Điều kiện được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” gồm 1 điều quy định Điều kiện đối với tổ chức, cá nhân sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”.

Chương III: Trình tự, thủ tục cấp, gia hạn giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể, gồm 3 điều là Thủ tục cấp, gia hạn giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu tập thể; Trình tự cấp quyền sử dụng Nhãn hiệu tập thể; Thời hạn cấp, gia hạn, hiệu lực của Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu tập thể.

Chương IV: Trình tự, thủ tục sửa đổi, cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể, gồm 2 điều: Các trường hợp sửa đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHTT và Trình tự và thủ tục sửa đổi, cấp lại Giấy chứng nhận.

Chương V: Trình tự, thủ tục thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận. Gồm 2 điều là Những trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu tập thể và Trình tự thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu tập thể.

Chương VI: Quyền lợi và trách nhiệm của các bên. Tập trung vào 2 điều là Quyền, trách nhiệm của Cơ quan chứng nhận và Quyền và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân yêu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHTT.

Chương VII: Điều khoản thi hành gồm có các điều sau: Xử lý vi phạm; Hiệu lực thi hành và Sửa đổi, bổ sung quy chế.

Quy chế kiểm soát chất lượng sản phẩm mang nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai”

Quy chế kiểm soát chất lượng sản phẩm mang Nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” dùng cho sản phẩm dược liệu của huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên được Hội Nông dân xã Tân Quang ban hành theo Quyết định số 18/QĐ-HNDX ngày 10/05/2021. Kiểm soát chất lượng sản phẩm là việc kiểm soát quá trình tạo ra sản phẩm. Quy chế này nêu rõ các nội dung về kiểm soát bao gồm:

- Kiểm soát về tính chất pháp lý của nguyên liệu đầu vào
- Kiểm soát về chất lượng sản phẩm “Dược liệu Nghĩa Trai”
- Kiểm soát việc gắn nhãn sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”

trước khi tiêu thụ

- Kiểm soát việc chọn lựa, bảo quản, đóng gói và vận chuyển sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”.

Quy chế sử dụng tem, nhãn sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”

Quy chế sử dụng tem nhãn mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” được Hội Nông dân ban hành theo Quyết định số 19/QĐ-HND ngày 10/5/2021. Quy chế này nhằm quy định về cách thức quản lý và sử dụng tem nhãn mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” cho sản phẩm dược liệu huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên thành một thương hiệu mạnh trên thị trường, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tem nhãn trong việc phát triển sản xuất và kinh doanh dược liệu có xuất xứ từ huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Quy chế gồm 4 Chương 16 Điều, thống nhất quản lý việc cấp, sử dụng tem nhãn cho sản phẩm của các tổ chức và cá nhân có nhu cầu sử dụng nhãn hiệu tập thể. Bảo đảm tem nhãn chỉ sử dụng cho sản phẩm được lựa chọn đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng và số lượng tem nhãn được cấp tương ứng với sản phẩm đủ điều kiện mang nhãn hiệu tập thể.

Hệ thống sổ sách theo dõi việc quản lý và sử dụng Nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai”

Hệ thống sổ sách theo dõi, kiểm tra nội bộ NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”

được Hội Nông dân xã Tân Quang ban hành theo Quyết định số 20/QĐ-HNDX ngày 10/5/2021.

Hệ thống sổ sách theo dõi, kiểm tra nội bộ NHTT bao gồm: Các mẫu văn bản về việc quản lý và sử dụng NHTT, hệ thống sổ sách theo dõi về tình hình sản xuất và kinh doanh dược liệu để phục vụ cho việc truy xuất nguồn gốc.

Sau khi xây dựng các văn bản quản lý, đơn vị chủ trì đã tổ chức Hội thảo hoàn thiện bộ công cụ quản lý và kiểm soát việc sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”.

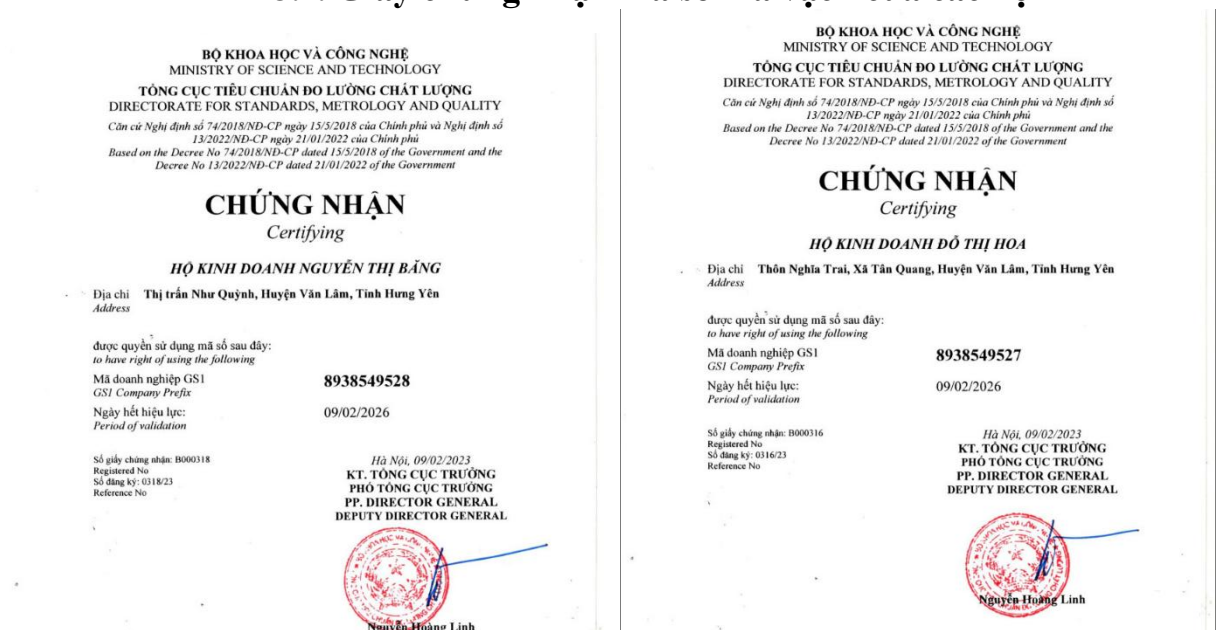
Lập hồ sơ đăng ký mã số mã vạch cho sản phẩm nhằm truy xuất nguồn gốc sản phẩm

Qua quá trình vận động, được sự tư vấn hỗ trợ từ Trung tâm Nghiên cứu và chuyển giao công nghệ Âu Mỹ, đã có 03 cơ sở đáp ứng đủ điều kiện để đăng ký mã số mã vạch gồm:

Bảng 3.7. Danh sách cơ sở đăng ký mã số mã vạch

TT	Tên hộ	Địa chỉ
1	Hộ kinh doanh Đỗ Thị Hoa	Thôn Nghĩa Trai – Xã Tân Quang – Huyện Văn Lâm - Tỉnh Hưng Yên
2	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Băng	Thôn Nghĩa Trai – Xã Tân Quang – Huyện Văn Lâm - Tỉnh Hưng Yên
3	Hộ kinh doanh Khúc Chí Thứ	Thôn Xuân Đào – Xã Lương Tài – Huyện Văn Lâm – Tỉnh Hưng Yên

Hình 3.7. Giấy chứng nhận mã số mã vạch của các hộ





(Nguồn: EAC, 2023)

3.2.3.2. Vận hành thử nghiệm hoạt động quản lý và kiểm soát NHTT

Trong khuôn khổ nội dung thực hiện của dự án, đơn vị chủ trì hỗ trợ chủ sở hữu nhãn hiệu trong việc vận hành mô hình quản lý NHTT, thời gian thử nghiệm từ tháng 8/2022 đến tháng 12/2022 bao gồm các công việc:

Vận hành thử nghiệm hoạt động của Chủ sở hữu nhãn hiệu thông qua các hoạt động tiếp nhận hồ sơ đăng ký cấp quyền sử dụng NHTT, hoạt động thẩm định hồ sơ, hoạt động cấp và từ chối cấp quyền sử dụng NHTT cho các hộ, cơ sở có nhu cầu đăng ký sử dụng NHTT. Quá trình xét duyệt cấp quyền sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” như sau:

Bảng 3.8. Quá trình xét duyệt cấp quyền sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”

<p>Bước 1</p>	<p>Nộp hồ sơ</p>	<p>Tổ chức/cá nhân có nhu cầu sử dụng nhãn hiệu nộp hồ sơ xin cấp Quyền sử dụng nhãn hiệu tại Hội Nông dân xã Tân Quang, yêu cầu về hồ sơ được quy định trong Quy chế như sau: Trường hợp 1: Hồ sơ xin cấp quyền sử dụng Nhãn hiệu tập thể lần đầu: - Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận sử dụng NHTT</p>
---------------	------------------	--

		<p>“Dược liệu Nghĩa Trai”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản cam kết sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”. - Bản kê khai hiện trạng sản xuất và kinh doanh. - Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (đối với tổ chức) <p>Trường hợp 2: Hồ sơ sửa đổi, bổ sung, gia hạn và cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHTT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn sửa đổi, bổ sung, gia hạn và cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHTT. <p>Trường hợp 3: Giấy chứng nhận bị mất hoặc thất lạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận (đơn phải có xác nhận của xã Tân Quang)
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Được thực hiện tại Hội Nông dân xã Tân Quang
Bước 3	Thẩm định điều kiện SXKD và chất lượng sản phẩm	Trong vòng 2 tuần kể từ ngày nhận đơn, Hội Nông dân xã Tân Quang phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Văn Lâm kiểm tra thực tế tại cơ sở/hộ/doanh nghiệp đăng ký sử dụng NHTT
Bước 4	Cấp quyền sử dụng NHTT	<p>Dựa trên kết quả đánh giá của bộ phận thẩm định, bộ phận chuyên môn dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Hội Nông dân ra Quyết định cấp hoặc từ chối cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng NHTT cho hộ/cơ sở/doanh nghiệp nộp đơn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể có hiệu lực kể từ ngày cấp cho đến khi Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu “Dược liệu Nghĩa Trai” hết hiệu lực. - Việc gia hạn Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể hết hiệu lực sẽ được xem xét dựa trên kết quả đánh giá lại chất lượng sản phẩm được thực hiện bởi Hội đồng thẩm định (các phòng ban chuyên môn của UBND huyện Văn Lâm). - Việc thu hồi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng

		<p>NHTT đã cấp được xem xét thực hiện trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giấy chứng nhận cấp sai đối tượng, cấp không đúng cho sản phẩm theo quy định. + Người sử dụng vi phạm quy chế quản lý và sử dụng NHTT đến mức bị tước quyền sử dụng NHTT vĩnh viễn. + Người sử dụng có hành vi gian dối trong quá trình yêu cầu cấp Giấy chứng nhận. + Người sử dụng tự ý sửa chữa, tẩy xóa Giấy chứng nhận. + Người sử dụng ngừng hoạt động sản xuất hoặc kinh doanh các sản phẩm Dược liệu Nghĩa Trai trong 2 năm liên tiếp, hoặc có đơn tuyên bố chấm dứt hoạt động sản xuất và kinh doanh dược liệu. + Chuyển giao Giấy chứng nhận cho người khác (trừ trường hợp thừa kế). + Người sử dụng Giấy chứng nhận cho người khác (trừ trường hợp thừa kế). + Người sử dụng bị thu hồi giấy đăng ký kinh doanh
--	--	--

(Nguồn: EAC, 2022)

Trong thời gian vận hành thử nghiệm, cũng có nhiều hội viên Hội Nông dân có nhu cầu đăng ký cấp quyền sử dụng NHTT và nộp đơn đăng ký sử dụng NHTT. Tuy nhiên, trong quá trình xét duyệt hồ sơ, có nhiều hộ chưa đáp ứng được yêu cầu cấp quyền sử dụng NHTT. Đến ngày 21/02/2023, Hội Nông dân đã cấp đợt đầu tiên giấy chứng nhận quyền sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” cho 20 hộ SXKD dược liệu trên địa bàn huyện Văn Lâm.

Bảng 3.9. Danh sách các hộ/cơ sở trồng/chế biến, kinh doanh Dược liệu được cấp quyền sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”

STT	HỌ TÊN	ĐỊA CHỈ	SĐT
1	Hợp tác xã Hoa Thiên Phú	Thôn Nghĩa Trai, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0982.985.738

2	Đỗ Thị Hoa	Thôn Nghĩa Trai, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0982.985.738
3	Nguyễn Thị Băng	Thôn Nghĩa Trai, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0393.001.918
4	Nguyễn Thế Viễn	Thôn Nghĩa Trai, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0988.359.108
5	Nguyễn Thị Tuyết Vân	Thôn Ngọc Đà, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0966.730.038
6	Khúc Chí Thứ	Thôn Xuân Đào, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0382.685.706
7	Khúc Thị Tính	Thôn Xuân Đào, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0333.772.822
8	Nguyễn Thị Định	Thôn Đông Trại, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0336.670.323
9	Trần Thị Văn	Thôn Xuân Đào, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0334.162.210
10	Khúc Chí Sáu	Thôn Xuân Đào, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0384.407.029
11	Khúc Chí Chiêu	Thôn Xuân Đào, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0345.851.386
12	Khúc Chí Thanh	Thôn Đông Trại, xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0397.156.344
13	Vũ Văn Trường	Thôn Sầm Khúc, xã Việt Hưng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0973.499.486
14	Đặng Thái Sơn	Thôn Mễ Đậu, xã Việt Hưng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0984.307.088
15	Bùi Đức Thắng	Thôn Mễ Đậu, xã Việt Hưng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0961.402.771
16	Nguyễn Văn Khanh	Thôn Cự Đình, xã Việt Hưng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0354.464.337
17	Vũ Ngọc Cương	Thôn Sầm Khúc, xã Việt Hưng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0982.253.059
18	Đào Thị Dung	Thôn Ngọc Lịch, xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0368.786.352

19	Nguyễn Thị Nga Linh	Thôn Ngọc Lịch, xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0986.456.195
20	Nguyễn Đình Thiện Thái	Thôn Ngọc Lịch, xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	0968.048.986

Nguồn: EAC, 2023

Hình 3.8. Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHTT “Được liệu Nghĩa Trai”



(Nguồn: EAC, 2022)

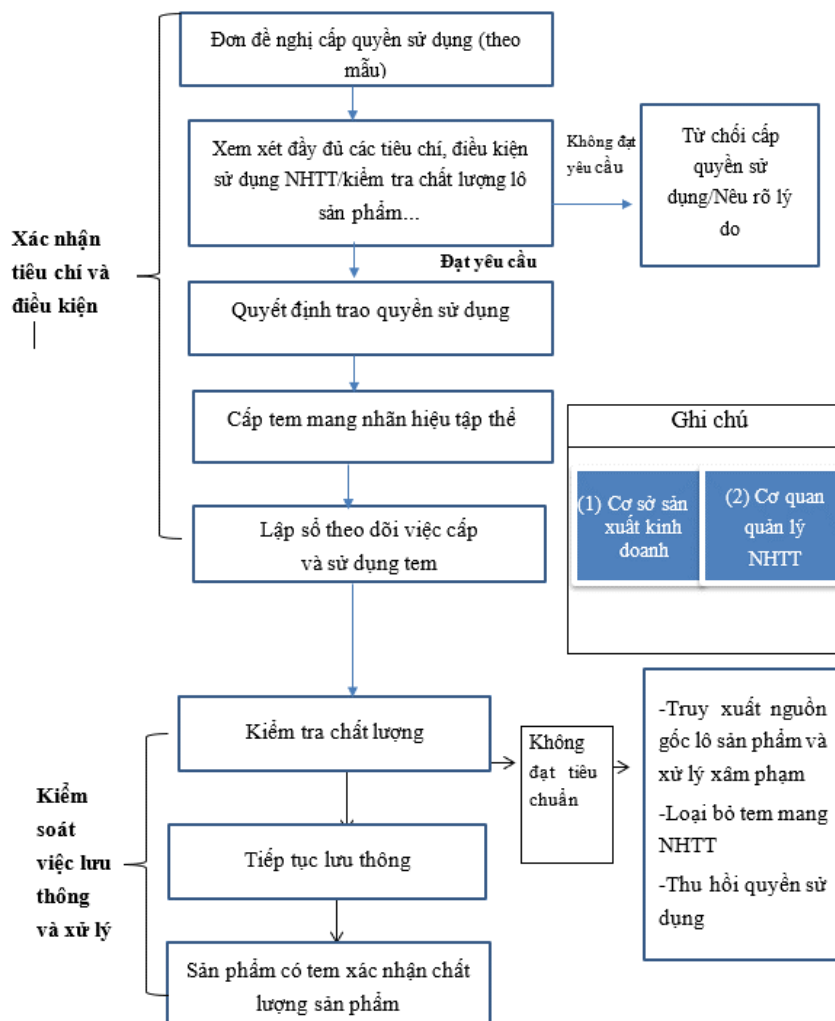
3.2.3.3. Xây dựng chuyên đề: *Đẩy mạnh công tác Quản lý NHTT “Được liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm*

Quản lý NHTT là một công việc cần thiết trong việc gìn giữ và phát triển nhãn hiệu tập thể. Nhãn hiệu đã được công nhận, nhưng nếu không có sự quản lý chặt chẽ việc sử dụng, thì việc ảnh hưởng đến thương hiệu sản phẩm của cả một tập thể, một vùng đất là điều từng xảy ra, đặc biệt là các mặt hàng nông sản, thủy sản. Vậy quản lý bằng cách nào để vừa phát huy giá trị nhãn hiệu đã được công

nhận, vừa cân đối hiệu quả kinh tế là vấn đề đặt ra đối với tổ chức quản lý nhãn hiệu tập thể. Đơn vị chủ trì đã dự thảo các nội dung và đã lấy ý kiến của Hội Nông dân xã Tân Quang, trên cơ sở đó để quản lý NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”, Hội Nông dân xã Tân Quang cần tập trung:

Theo nội dung hoạt động của Dự án, Đơn vị chủ trì dự án đã phối hợp với Hội Nông dân xã Tân Quang – chủ sở hữu NHTT, xây dựng mô hình cấp quyền sử dụng NHTT và theo dõi, kiểm soát việc sử dụng nhãn mác, lưu thông sản phẩm.

Sơ đồ 3.2. Mô hình quản lý NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”



(Nguồn: EAC, 2021)

3.2.4. Nội dung 4: Khai thác, bảo vệ và phát triển sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm

3.2.4.1. Sản xuất các phương tiện truyền thông quảng bá sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” huyện Văn Lâm

Để tăng khả năng nhận diện của sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”, dự án đã thiết kế các công cụ quảng bá sản phẩm bao gồm: tờ rơi, poster,

băng rôn, biển quảng cáo, cờ, bì sô tay, quảng cáo trên phương tiện di chuyển, quầy hàng trưng bày, mũ, đồng phục, tem treo..., in ấn poster, tờ rơi, tem, sô tay để tăng mức độ nhận diện cho sản phẩm mang NHTT.

Hình 3.9. Bộ công cụ nhận diện thương hiệu



Logo đen trắng (âm bản)

HỆ THỐNG NHẬN DIỆN THƯƠNG HIỆU “DƯỢC LIỆU NGHĨA TRẠI - VĂN LÂM - HƯNG YÊN”

Ý tưởng:

Thảo dược

Văn miếu Xích Đằng

Hoa cúc Chi

Font chữ: **UTM AVO**

Aa Bb Cc Dd **ABCDEFGHIJKLMNOPQRSTUVWXYZ**
0123456789 **abcdefghijklmnopqrstuvwxyz**
0123456789

Thông số màu:

 Green C100 M30 Y100 K30	 Brown C0 M70 Y100 K25	 Orange C0 M35 Y100 K0
--------------------------------	------------------------------	------------------------------

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH HƯNG YÊN
 Địa chỉ: Đường An Vũ, Phường Hiến Nam, Thành phố Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên
 Điện thoại: 02213.863.542
 Website: <http://khanhungyen.gov.vn/>

CHỦ SỞ HỮU NHÂN HIỆU TẬP THỂ “DƯỢC LIỆU NGHĨA TRẠI - VĂN LÂM - HƯNG YÊN”
 HỘI NÔNG DÂN XÃ TÂN QUANG
 Địa chỉ: Thôn Nghĩa Trại, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
 Điện thoại: 0966065979
 Email:

Poster NHTT Dược liệu Nghĩa Trại



DƯỢC LIỆU NGHĨA TRẠI - VĂN LÂM - HƯNG YÊN
Sản phẩm mang Nhân hiệu tập thể

CƠ SỞ CHẾ BIẾN DƯỢC LIỆU:
Địa chỉ: xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
Điện thoại:



CHỦ SỞ HỮU NHTT "DƯỢC LIỆU NGHĨA TRẠI - VĂN LÂM - HƯNG YÊN"
HỘI NÔNG DÂN XÃ TÂN QUANG
Địa chỉ: Xã Tân Quang - Huyện Văn Lâm - Tỉnh Hưng Yên
Điện thoại:
Email:

Quảng cáo NHTT trên đồng phục

HỆ THỐNG NHẬN DIỆN THƯƠNG HIỆU "DƯỢC LIỆU NGHĨA TRẠI - VĂN LÂM - HƯNG YÊN"



Áo Mũ Ô che nắng



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH HƯNG YÊN
Địa chỉ: Đường An Vũ, Phường Hiến Nam, Thành phố Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 02213.863.542
Website: <http://kch.hungyen.gov.vn/>



CHỦ SỞ HỮU NHẬN HIỆU TẬP THỂ "DƯỢC LIỆU NGHĨA TRẠI - VĂN LÂM - HƯNG YÊN"
HỘI NÔNG DÂN XÃ TÂN QUANG
Địa chỉ: thôn Nghĩa Trại, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0966065979
Email:

Quảng cáo NHTT trên xe

HỆ THỐNG NHẬN DIỆN THƯƠNG HIỆU "DUỐC LIỆU NGHĨA TRAI - VẠN LÂM - HUNG YÊN"

Quảng cáo trên phương tiện di chuyển

"DUỐC LIỆU NGHĨA TRAI - VẠN LÂM - HUNG YÊN"
Sản phẩm mang Nhân hiệu tập thể

CƠ SỞ CHẾ BIẾN:
Địa chỉ:
SĐT:

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH HUNG YÊN
Địa chỉ: Đường An Vũ, Phường Hiến Nam, Thành phố Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 02213.863.542
Website: <http://kcnhungyen.gov.vn/>

CHỦ SỞ HỮU NHÂN HIỆU TẬP THỂ "DUỐC LIỆU NGHĨA TRAI - VẠN LÂM - HUNG YÊN"
HỘI NÔNG DÂN XÃ TÂN QUANG
Địa chỉ: Thôn Nghĩa Trai, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0966065979
Email:

Tem chống hàng giả NHTT

HỆ THỐNG NHẬN DIỆN THƯƠNG HIỆU "DUỐC LIỆU NGHĨA TRAI - VẠN LÂM - HUNG YÊN"

Tem chống hàng giả

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH HUNG YÊN
Địa chỉ: Đường An Vũ, Phường Hiến Nam, Thành phố Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 02213.863.542
Website: <http://kcnhungyen.gov.vn/>

CHỦ SỞ HỮU NHÂN HIỆU TẬP THỂ "DUỐC LIỆU NGHĨA TRAI - VẠN LÂM - HUNG YÊN"
HỘI NÔNG DÂN XÃ TÂN QUANG
Địa chỉ: Thôn Nghĩa Trai, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0966065979
Email:

Bìa sổ tay thương hiệu



**PHÂN HIỆU TẬP THỂ
"ĐƯỢC LIỆU NGHĨA TRẠI - VĂN LÂM - HƯNG YÊN"**

Tân Quang 2021

HỘI NÔNG DÂN XÃ TÂN QUANG
Địa chỉ: Xã Tân Quang - Huyện Văn Lâm - Tỉnh Hưng Yên



SỔ TAY THƯƠNG HIỆU
QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NHÂN HIỆU TẬP THỂ
"ĐƯỢC LIỆU NGHĨA TRẠI - VĂN LÂM - HƯNG YÊN"



Mẫu túi đựng sản phẩm

HỆ THỐNG NHẬN DIỆN THƯƠNG HIỆU "ĐƯỢC LIỆU NGHĨA TRẠI - VĂN LÂM - HƯNG YÊN"

Túi đựng, bao bì sản phẩm

Chất liệu Nilon



Chất liệu giấy



ĐƠN VỊ TƯ VẤN:
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH HƯNG YÊN
Địa chỉ: Đường An Vũ, Phường Hiến Nam, Thành phố Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0221 3.863.542
Website: <http://khcnhungyen.gov.vn/>

CHỦ SỞ HỮU NHÂN HIỆU TẬP THỂ "ĐƯỢC LIỆU NGHĨA TRẠI - VĂN LÂM - HƯNG YÊN"
HỘI NÔNG DÂN XÃ TÂN QUANG
Địa chỉ: Thôn Nghĩa Trại, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0966065979
Email:

Mẫu phong bì cho sản phẩm mang NHTT

HỆ THỐNG NHẬN DIỆN THƯƠNG HIỆU “DUỐC LIỆU NGHĨA TRAI - VẤN LÂM - HUNG YÊN”

Phong bì A4 22 x 32 cm

Phong bì thư 12 x 22 cm



ĐƠN VỊ TƯ VẤN:
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH HUNG YÊN
Địa chỉ: Đường An Vũ, Phường Hiến Nam, Thành phố Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0221 3.863.542
Website: <http://kcnchungyen.gov.vn/>



CHỦ SỞ HỮU NHÃN HIỆU TẬP THỂ “DUỐC LIỆU NGHĨA TRAI - VẤN LÂM - HUNG YÊN”
HỘI NÔNG DÂN XÃ TÂN QUANG
Địa chỉ: Thôn Nghĩa Trai, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0966065979
Email:

Mẫu gian hàng khi sản phẩm tham gia hội chợ

HỆ THỐNG NHẬN DIỆN THƯƠNG HIỆU “DUỐC LIỆU NGHĨA TRAI - VẤN LÂM - HUNG YÊN”

Gian hàng Tiêu chuẩn



ĐƠN VỊ TƯ VẤN:
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH HUNG YÊN
Địa chỉ: Đường An Vũ, Phường Hiến Nam, Thành phố Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0221 3.863.542
Website: <http://kcnchungyen.gov.vn/>



CHỦ SỞ HỮU NHÃN HIỆU TẬP THỂ “DUỐC LIỆU NGHĨA TRAI - VẤN LÂM - HUNG YÊN”
HỘI NÔNG DÂN XÃ TÂN QUANG
Địa chỉ: Thôn Nghĩa Trai, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
Điện thoại: 0966065979
Email:

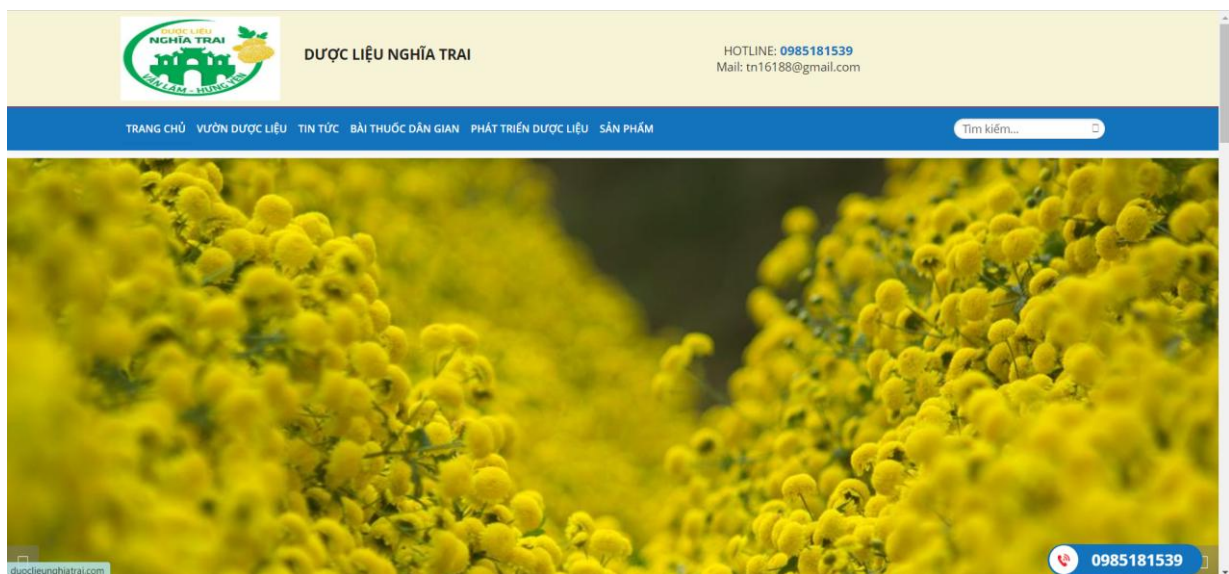
Poster gắn bảng

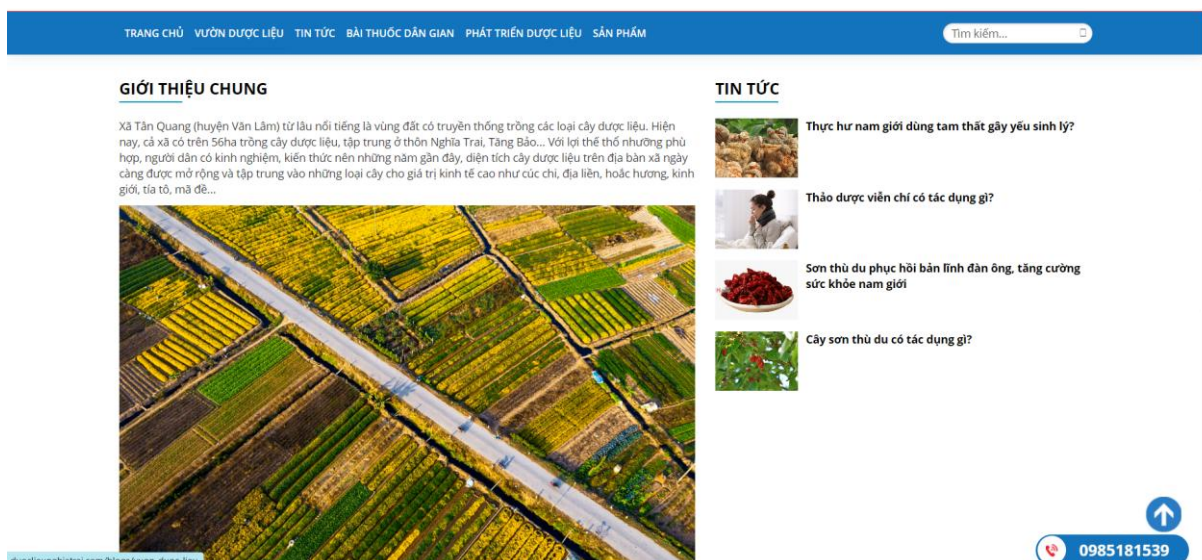


(Nguồn: EAC, 2021)

Về Website: Đơn vị chủ trì dự án đã tiến hành xây dựng website với tên miền là <http://duoclieunghiatrai.com/>. Với tên miền đã được đăng ký tại Công ty Mắt Bão, đây là tiền đề để khẳng định quyền sở hữu thương hiệu từ đó phát triển thương hiệu, gia tăng giá trị thương hiệu trên thị trường.

Hình 3.10. Màn hình chính website NHHTT “Duợc liệu Nghĩa Trai”





(Nguồn: EAC, 2020)

Về phóng sự: Dự án đã xây dựng và đăng 01 phóng sự trên Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam.

Hình 3.11. Phóng sự quảng bá NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”



<https://dangcongsan.vn/video/duy-tri-phat-trien-thuong-hieu-duoc-lieu-nghia-trai-1885387.html/p/68>

3.2.4.2. Điều tra nhu cầu tiêu dùng của thị trường đối với sản phẩm “Dược liệu Nghĩa Trai” mang NHTT

Mục đích điều tra: Thu thập thông tin về thị trường tiêu thụ sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”. Đánh giá tổng thể về sản lượng tiêu thụ, thị hiếu của người tiêu dùng, chủng loại sản phẩm tiêu thụ, mẫu mã, mức độ nhận diện thương hiệu, kênh tiêu thụ... đối với sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”.

Phạm vi điều tra: Cuộc điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường tiêu thụ sản phẩm “Dược liệu Nghĩa Trai” được tiến hành điều tra trên 2 tỉnh là Hưng Yên và Hà Nội.

Đối tượng điều tra: Người tiêu dùng

Thời gian điều tra: Từ ngày 05/4/2021 đến ngày 09/4/2021.

Đơn vị chủ trì đã thiết kế 01 mẫu phiếu đảm bảo tính khoa học, đơn giản, dễ hiểu, dễ trả lời, sau đó gửi đến những người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Số lượng phiếu điều tra: 50 phiếu/thị trường x 2 thị trường = 100 phiếu

Bảng 3.10. Thời gian điều tra thị trường tiêu thụ sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

TT	Tên huyện/thành phố	Số phiếu	Thời gian điều tra
1	Huyện Khoái Châu	15	05/04/2021-07/04/2021
2	Huyện Kim Động	15	05/04/2021-07/04/2021
3	Huyện Văn Lâm	10	05/04/2021-07/04/2021
4	Thành phố Hưng Yên	10	05/04/2021-07/04/2021
Tổng số		50	

(Nguồn: EAC, 2021)

Bảng 3.11. Thời gian điều tra thị trường tiêu thụ sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” trên địa bàn Thành phố Hà Nội

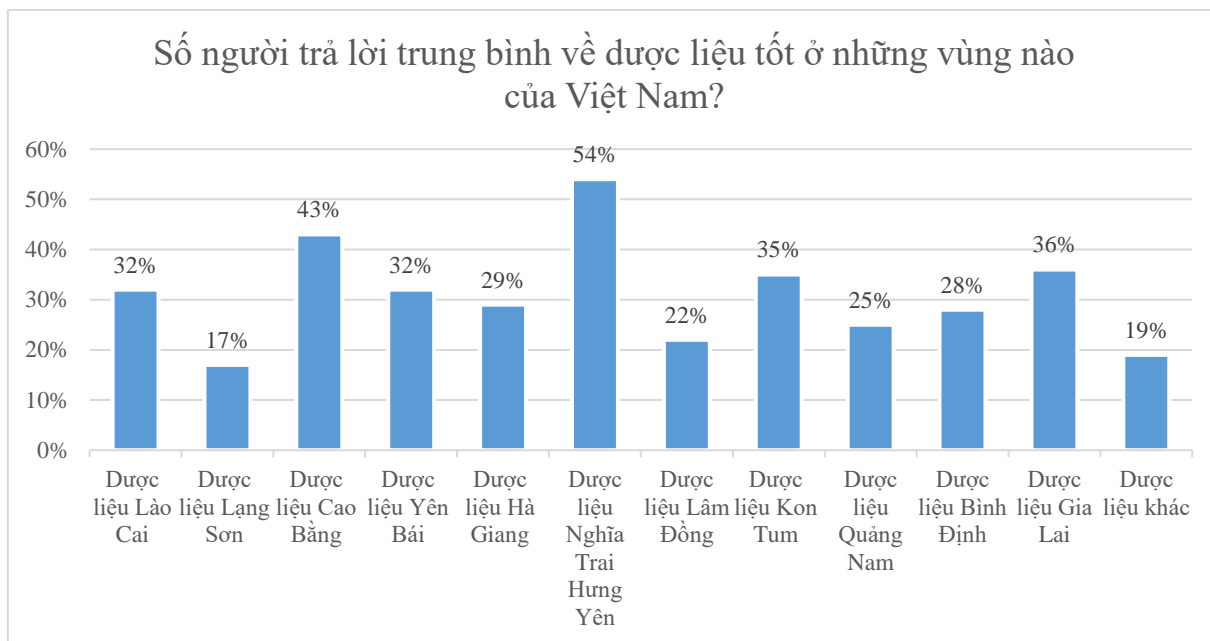
TT	Tên huyện/thành phố	Số phiếu	Thời gian điều tra
1	Quận Hà Đông	15	08/04/2021-09/04/2021
2	Quận Thanh Xuân	15	08/04/2021-09/04/2021
3	Quận Đống Đa	10	08/04/2021-09/04/2021
4	Quận Hoàng Mai	10	08/04/2021-09/04/2021
Tổng số		50	

(Nguồn: EAC, 2021)

Kết quả điều tra trường tiêu thụ sản phẩm mang Nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” cho thấy:

(1) Về các vùng dược liệu tốt của Việt Nam của người tiêu dùng trên địa bàn cả 2 thành phố Hà Nội và Tỉnh Hưng Yên:

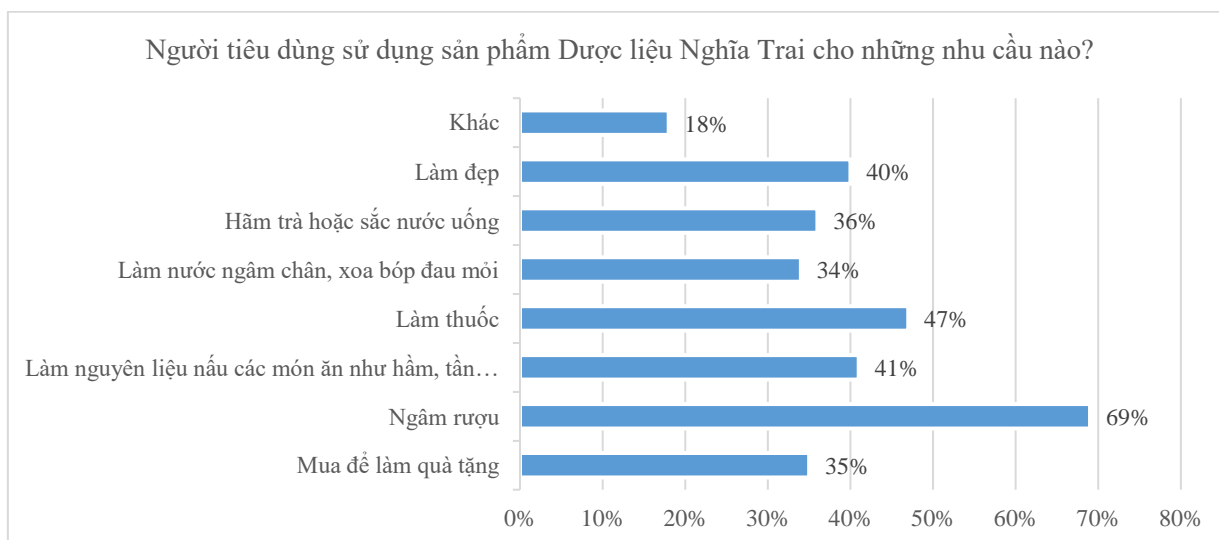
Biểu đồ 3.2. Thống kê số người trả lời về việc Trong các nhãn hiệu Dược liệu dưới đây, nhãn hiệu yêu thích nhất chia theo trung bình các khu vực



(Nguồn: Kết quả xử lý phiếu điều tra của dự án)

(2) Về Nhu cầu sử dụng dược liệu:

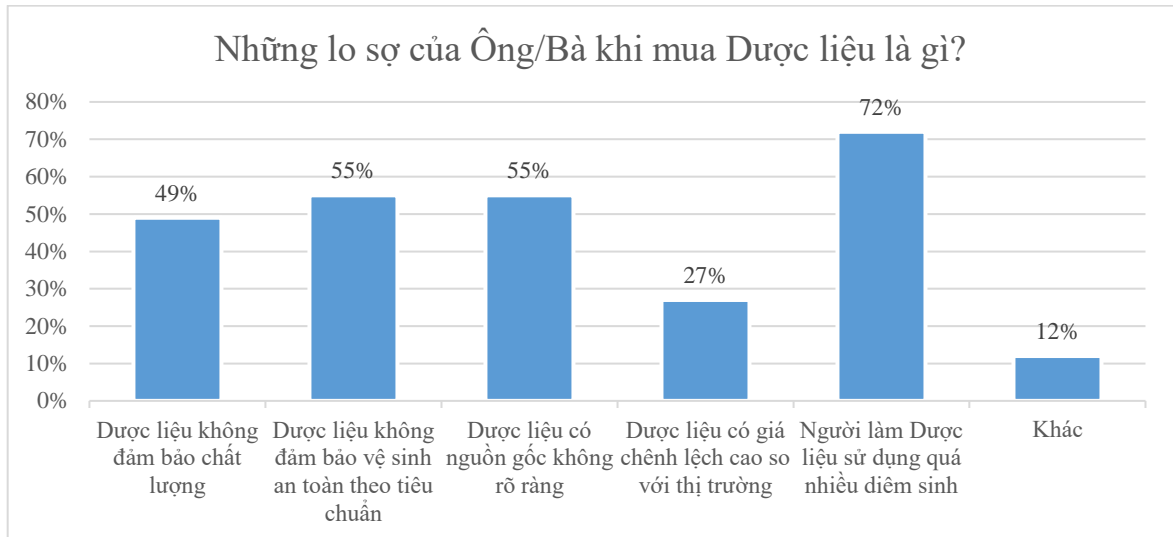
Biểu đồ 3.3. Thống kê những nhu cầu sử dụng dược liệu



(Nguồn: Kết quả xử lý phiếu điều tra của dự án)

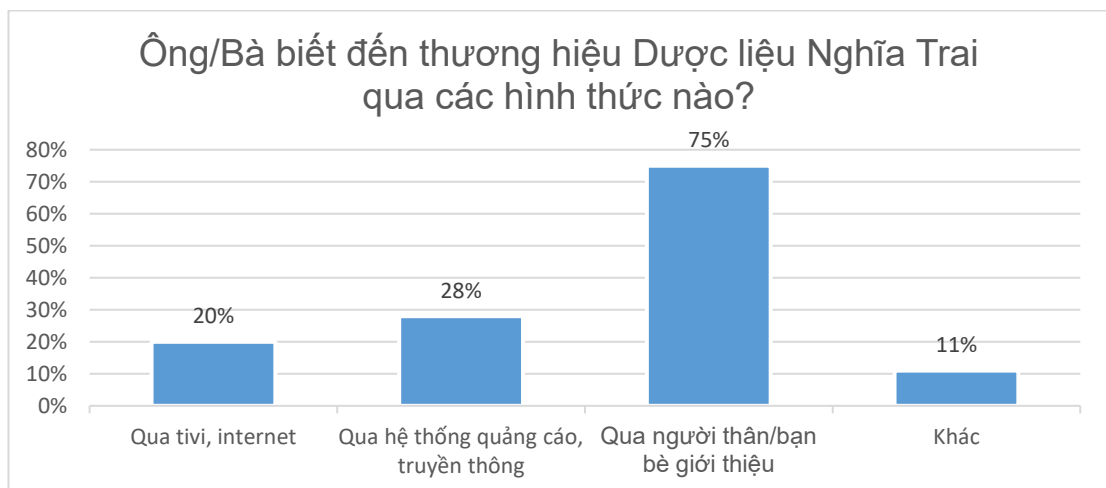
(3) Những điều mà người tiêu dùng cảm thấy không an toàn khi sử dụng dược liệu:

Biểu đồ 3.4. Thống kê số người trả lời về những lo sợ khi mua Dược liệu



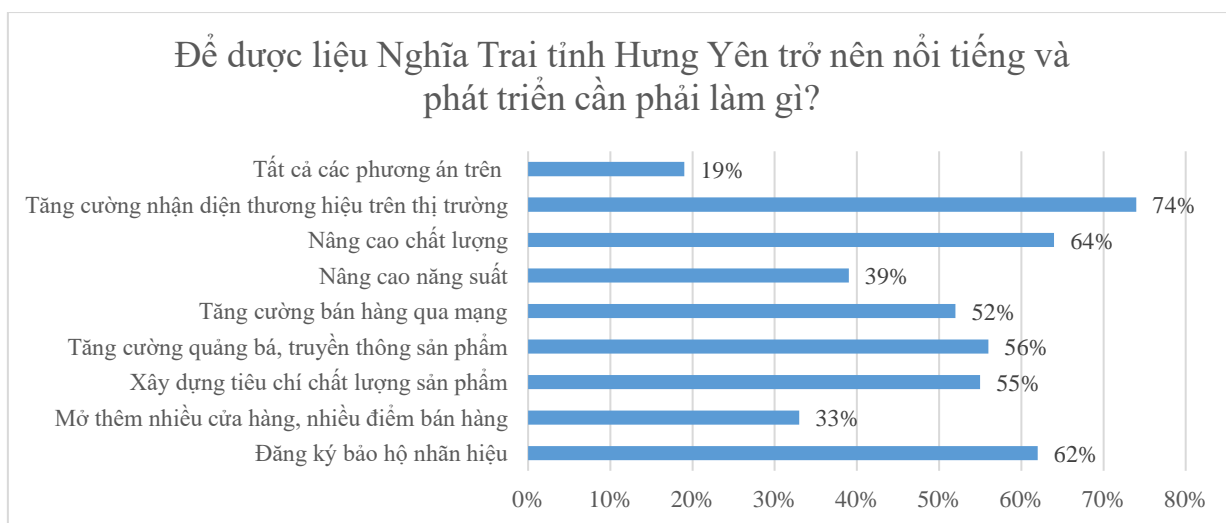
(4) Người tiêu dùng biết đến Dược liệu Nghĩa Trai qua các kênh:

Biểu đồ 3.5. Thống kê số người trả lời hình thức biết đến thương hiệu Dược liệu Nghĩa Trai



(5) Theo ý kiến của người tiêu dùng, để Dược liệu Nghĩa Trai trở nên nổi tiếng và phát triển, tỉnh Hưng Yên cần làm đăng ký bảo hộ nhãn hiệu

Biểu đồ 3.6. Các giải pháp nâng cao danh tiếng sản phẩm dược liệu Nghĩa Trai



Từ kết quả điều tra, khảo sát thị trường tiêu thụ sản phẩm Dược liệu Nghĩa Trai, Để thúc đẩy phát triển Dược liệu Nghĩa Trai, tạo thu nhập bền vững cho người chế biến và phát triển thị trường trên phạm vi rộng, cần:

- Tăng cường nâng cao chất lượng cho sản phẩm dược liệu, đa dạng hóa sản phẩm để khách hàng không chọn sản phẩm này có thể chuyển sang chọn sang sản phẩm khác để tăng hiệu quả bán hàng.

- Tăng cường xúc tiến thương mại, tham gia hội chợ trên địa bàn tỉnh và các tỉnh lân cận; xây dựng các gian hàng giới thiệu sản phẩm tại các điểm du lịch để nhằm quảng bá sản phẩm.

- Thành lập các tổ hợp tác và hợp tác xã nghề để tạo sự liên kết về phát triển sản phẩm dược liệu đồng thời tạo sự liên kết trong hoạt động kinh doanh sản phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về việc đăng ký sử dụng NHHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” và hỗ trợ hộ sản xuất cá thể/hợp tác xã tham gia đăng ký sử dụng nhãn hiệu tập thể.

3.2.4.3. Xây dựng chuyên đề: Phát triển thương hiệu Dược liệu Nghĩa Trai, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Thương hiệu là một trong những tài sản lớn nhất của doanh nghiệp, cần phải được làm cẩn thận để đảm bảo sự phát triển đúng đắn và thực sự đại diện cho doanh nghiệp. Xây dựng thương hiệu là chiến lược cạnh tranh dài hạn giúp tạo ra sự trung thành bền vững của khách hàng. Hoạt động này đòi hỏi phải có sự cân

nhắc kỹ lưỡng về sứ mệnh doanh nghiệp, suy nghĩ sáng tạo và một mong muốn mạnh mẽ kết nối các yếu tố về con người từ khách hàng đến nhân viên.

Dược liệu Nghĩa Trai hiện đã có website, có tên miền là duoclieunghiatrai.com.vn được đăng ký tên miền tại Công ty Mắt Bão. Đơn vị chủ trì đã đăng bài lên web giới thiệu về làng nghề, các sản phẩm dược liệu đây mới chỉ các công cụ khởi đầu làm tiền đề để phát triển thương hiệu. Website đã được đơn vị chủ trì bàn giao và hướng dẫn cho cán bộ Hội Nông dân xã Tân Quang để tiếp quản duy trì và phát triển website. Muốn phát triển thương hiệu bền vững thời gian tới Hội Nông dân xã Tân Quang cần sử dụng dịch vụ biên tập và định hướng nội dung website nhằm thu hút người đọc phù hợp với lĩnh vực kinh doanh và sản phẩm Dịch vụ SEO tổng thể phủ rộng trên Google.

3.2.4.4. Xây dựng chuyên đề: Tăng cường năng lực cho các tác nhân của chuỗi giá trị sản phẩm mang NHTT "Dược liệu Nghĩa Trai"

Chuỗi giá trị của Dược liệu Nghĩa Trai sẽ bao gồm các tác nhân trong hoạt động chính như: Các cơ sở trồng/ chế biến "Dược liệu Nghĩa Trai", Các cơ sở bán lẻ/bán buôn/đại lý và Người tiêu dùng.

Cơ sở sản xuất/kinh doanh "Dược liệu Nghĩa Trai"

"Dược liệu Nghĩa Trai" được trồng/chế biến và kinh doanh ở xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Người tiêu dùng dễ dàng mua được sản phẩm "Dược liệu Nghĩa Trai" thành phẩm khi tới xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Các cơ sở/hộ gia đình trồng/chế biến chủ yếu tập trung ở các thôn của xã Tân Quang và các xã khác trong huyện Văn Lâm, sản phẩm đạt chất lượng cao và đảm bảo các tiêu chuẩn GACP và tốt hơn các cơ sở khác trong khu vực. Trong các cơ sở trồng/chế biến và kinh doanh có một số hộ hoạt động với quy mô lớn.

Phân tích các thuận lợi, khó khăn của tác nhân tham gia chuỗi giá trị là các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm mang NHTT "Dược liệu Nghĩa Trai"

Thuận lợi	Khó khăn
- Nghề truyền thống, có danh tiếng lâu đời hơn ngàn năm.	- Chưa có chiến lược phát triển sản phẩm và kế hoạch phát triển thị trường dài hạn, đồng bộ.

- Có thị trường tiêu thụ truyền thống tại địa phương và có khả năng mở rộng ra các thị trường lân cận (Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương, Hà Nam, Thái Bình...)	- Chưa có thị trường ngoài và chưa có hệ thống phân phối, tiêu thụ sản phẩm chuyên nghiệp.
--	--

Một điểm đáng lưu ý là đặc trưng của các cơ sở trồng/chế biến “Dược liệu Nghĩa Trai” là nhỏ lẻ và thường bán trực tiếp cho người tiêu dùng cá nhân, chỉ có một số cơ sở có đại lý tiêu thụ. Chính vì vậy, trong chuỗi giá trị sản phẩm “Dược liệu Nghĩa Trai”, cơ sở trồng/chế biến và kinh doanh được nhóm cùng 1 tác nhân.

Các cơ sở bán lẻ/bán buôn/đại lý: Sản phẩm trong chuỗi giá trị của sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” chủ yếu phục vụ thị trường trong nước, trong đó tập trung phần lớn tại thị trường Hà Nội và Hưng Yên, một số cơ sở xuất hàng cho các điểm ngoài tỉnh như Bắc Ninh, Nam Định... Theo ý kiến của các cơ sở trồng/chế biến “Dược liệu Nghĩa Trai”, sản phẩm “Dược liệu Nghĩa Trai” hiện nay được tiêu thụ thông qua hệ thống phân phối, bán lẻ tại địa phương, hoặc một số cơ sở cung cấp cho các cửa hàng tại các vùng lân cận nhưng người tiêu dùng không biết đây là sản phẩm của Dược liệu Nghĩa Trai, Văn Lâm, Hưng Yên.

Người tiêu dùng: Hiện nay người tiêu dùng sản phẩm Dược liệu Nghĩa Trai, mới chỉ tập trung nhiều trên thị trường của tỉnh Hưng Yên, Hà Nội.... Trong báo cáo kết quả điều tra thị trường tiêu thụ sản phẩm cho thấy, còn khá nhiều người chưa biết đến hoặc chưa nghe đến thương hiệu Dược liệu Nghĩa Trai.

Nhận xét: Mối quan hệ của 3 tác nhân trong chuỗi giá trị Dược liệu Nghĩa Trai còn khá lỏng lẻo, chưa có sự kết nối thông qua các công cụ marketing của thị trường. Trong thời gian tới, Hội Nông dân xã Tân Quang cần quan tâm xây dựng phương án để tăng cường mối liên kết 3 tác nhân trong chuỗi giá trị nhằm phát triển thương hiệu rộng rãi trên thị trường.

3.2.5. Nội dung 5: Tổ chức Tập huấn

3.2.5.1. Tập huấn kiến thức về Sở hữu trí tuệ,

- Thời gian tổ chức: 2 ngày, 06/12/2021-07/12/2021
- Địa điểm tổ chức: Nhà Văn hóa Huyện Văn Lâm

3.2.5.2. Tập huấn các quy chế, quy định trong việc quản lý và sử dụng NHTT "Dược liệu Nghĩa Trai"

- Thời gian tổ chức: 2 ngày, 08/12/2021-09/12/2021

- Địa điểm tổ chức: Nhà Văn hóa Huyện Văn Lâm.

3.2.5.3. Tập huấn kỹ năng kinh doanh cho các cơ sở sản xuất và kinh doanh dược liệu mang NHTT "Dược liệu Nghĩa Trai"

- Thời gian tổ chức: 29/7/2022.

- Địa điểm tổ chức: Nhà Văn hóa Huyện Văn Lâm.

3.2.6. Tổ chức Hội nghị tự đánh giá

- Thời gian tổ chức: ngày 24/02/2023

- Địa điểm tổ chức: Phòng họp Trung tâm Nghiên cứu và Chuyển giao Công nghệ Âu Mỹ, tại địa chỉ số 57, ngõ 167 Tây Sơn, Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- Nội dung Hội nghị: Đánh giá kết quả thực hiện dự án, trên cơ sở kết quả tự đánh giá, đơn vị chủ trì đã đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên tổ chức nghiệm thu cấp Tỉnh dự án.

- Kết quả: Hội nghị tự đánh giá dự án đạt yêu cầu về nội dung, sản phẩm, chất lượng, tiến độ, đủ điều kiện nghiệm thu cấp Tỉnh. 100% các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá nhất trí với kết quả đã đạt được của dự án và đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ nghiệm thu cấp Tỉnh.

3.3. Đánh giá chung quá trình thực hiện dự án và ý nghĩa khoa học và hiệu quả kinh tế xã hội

3.3.1. Đánh giá chung quá trình thực hiện dự án

Dự án: Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể "Dược liệu Nghĩa Trai" dùng cho sản phẩm dược liệu của huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên được thực hiện trong thời gian từ năm 2021 đến 2023 đã được triển khai theo đúng nội dung đã đề ra. Trong quá trình triển khai, căn cứ nhu cầu và đề xuất từ địa phương nội dung tổ chức Hội nghị công bố nhãn hiệu đã được sự thống nhất của địa phương là không tổ chức tại địa phương và chuyển sang nội dung hỗ trợ quảng bá

thị trường, phát triển sản phẩm. Việc điều chỉnh nội dung không làm thay đổi mục tiêu và sản phẩm của dự án.

Trong thời gian thực hiện dự án, đơn vị chủ trì đã gặp được những điều kiện thuận lợi và những vấn đề khó khăn như sau:

Thuận lợi:

- Dự án nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của các cấp ban ngành của tỉnh Hưng Yên (UBND tỉnh, Sở KH&CN, Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm) trong việc phê duyệt cho thực hiện dự án và các công việc hỗ trợ các thủ tục đăng ký nhãn hiệu tập thể; (Đảng ủy, UBND xã Tân Quang, Hội Nông dân xã Tân Quang) trong việc triển khai, hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ tạo lập và quản lý NHTT.

- Dự án nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của các cấp ủy đảng (Đảng ủy xã, Chi bộ các thôn), các cấp chính quyền từ UBND xã, đến các trưởng thôn, Hội Nông dân các xã trên địa bàn huyện và các cơ sở trồng/chế biến dược liệu trong việc tổ chức điều tra, khảo sát; phát triển thị trường; tổ chức hội thảo – tập huấn trên địa bàn xã.

Khó khăn:

- Sở hữu trí tuệ nói chung và nhãn hiệu tập thể nói riêng là vấn đề mới đối với các địa phương và người dân; do vậy, trong giai đoạn đầu triển khai thực hiện, dự án gặp những khó khăn nhất định, đặc biệt là việc tiếp cận dự án của người dân tại địa phương;

- Công tác quản lý NHTT trên địa bàn huyện hiện chưa có nhiều kinh nghiệm thực hiện nên việc xây dựng và triển khai mô hình tổ chức quản lý giai đoạn đầu gặp nhiều khó khăn; bên cạnh đó, hiện chưa có các quy định cụ thể về việc xây dựng bộ máy quản lý, vấn đề thiếu nhân sự, kinh phí hoạt động đã gây ra những khó khăn nhất định trong việc vận hành tổ chức là chủ sở hữu NHTT là Hội Nông dân xã Tân Quang;

- Người dân đã quen với các phương pháp truyền thống, chủ yếu dựa vào kinh nghiệm, việc ghi chép sổ sách, kiểm tra, giám sát quy trình còn thực hiện lúng túng, nên gây ra nhiều khó khăn trong việc đảm bảo thực hiện quy trình, quản lý chất lượng sản phẩm cũng như gắn nhãn;

- Nhận thức của người làm nghề còn chưa đầy đủ, chưa thấy được tác dụng, hiệu quả của việc được cấp quyền sử dụng NHTT. Do vậy, việc triển khai cấp quyền sử dụng NHTT còn gặp rất nhiều khó khăn trong việc thực hiện;

- Ở huyện Văn Lâm, hầu hết các cơ sở trồng chế biến dược liệu đa phần chưa có giấy phép đăng ký kinh doanh. Các cơ sở sản xuất chưa có sự liên kết, chủ yếu phát triển theo từng gia đình, chưa có sự kết nối giữa các thành viên để đảm bảo về đầu vào lẫn đầu ra cho sản phẩm.

- Thời gian thực hiện dự án có nhiều lúc bị ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 trong đó xã Tân Quang là một trong những điểm nóng của tỉnh Hưng Yên, nên nhiều hoạt động đã bị gián đoạn, dừng khiến cho tiến độ thực hiện nhiều khi bị ùn ứ, mất nhiều thời gian, cũng như công sức khởi động lại.

Bài học kinh nghiệm rút ra:

Từ những thực tế trong việc triển khai và tổ chức thực hiện dự án, để dự án đến với người dân và phát huy hiệu quả cao, chúng tôi rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

- Cần có sự liên kết chặt chẽ của cơ quan quản lý, cơ quan chủ trì, đơn vị phối hợp; chính quyền địa phương và nhân dân trong vùng dự án để triển khai tổ chức thực hiện;

- Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của người dân để đáp ứng những nhu cầu thực tiễn của người dân để điều chỉnh các hoạt động nhằm đem lại kết quả cao nhất, thiết thực nhất cho người dân địa phương;

- Tuyên truyền, phổ biến để người dân hiểu rõ nội dung, mục đích ý nghĩa của sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm của địa phương để người dân hiểu và tích cực tham gia thực hiện tốt.

3.3.2. Ý nghĩa khoa học và hiệu quả kinh tế xã hội

3.3.2.1. Ý nghĩa khoa học

Sự thành công của dự án, ngoài việc tác động đến người sản xuất, thúc đẩy các hoạt động thương mại tại địa phương, các kết quả của dự án còn tác động đến những đối tượng khác như:

- Kết quả triển khai sẽ là bài học kinh nghiệm cho các địa phương khác trong Tỉnh và cả nước học tập, xây dựng và vận hành hệ thống quản lý Nhãn hiệu tập thể theo quy định của Nhà nước.

- Ngoài ra, hệ thống quản lý và sử dụng nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” còn là kinh nghiệm để các địa phương khác áp dụng cho quá trình xác lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm nổi tiếng tương tự trong tỉnh.

- Các quy trình sử dụng và quản lý nhãn hiệu tập thể sẽ được phổ biến rộng rãi đến người sản xuất và kinh doanh, người tiêu dùng các sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”.

3.3.2.2. Hiệu quả kinh tế - xã hội

- Sản phẩm “Dược liệu Nghĩa Trai” là sản phẩm đặc thù của huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Sau khi được cấp giấy chứng nhận, sản phẩm được sản xuất ra ngày càng tăng về số lượng và kiểm soát tốt hơn về chất lượng do các hộ thành viên tham gia sản xuất phải tuân thủ chặt chẽ các quy định về quản lý và sử dụng NHTT. Từ đó, sản phẩm Dược liệu Nghĩa Trai được người tiêu dùng biết đến rộng rãi, thị trường được mở rộng ra nhiều tỉnh thành trong cả nước.

- Trước khi nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” được bảo hộ, trồng dược liệu cũng được coi là một nghề giảm nghèo, tạo được giá trị kinh tế cho người dân. Tuy nhiên, khi chưa đăng ký nhãn hiệu sản phẩm Dược liệu được thu mua không có nhãn mác, bao bì, thông tin về nguồn gốc nên người tiêu dùng không nắm được nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm. Từ khi dự án được triển khai, người sản xuất kinh doanh dược liệu đã nắm được kiến thức về sở hữu trí tuệ, đã nắm bắt được các quyền và nghĩa vụ khi tham gia sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” và có trách nhiệm bảo vệ nhãn hiệu cho sản phẩm đặc thù của địa phương. Mặt khác, khi sản phẩm dược liệu đã được đăng ký bảo hộ SHTT, người sản xuất kinh doanh đã dán nhãn cho các sản phẩm của mình để tăng khả năng nhận diện của sản phẩm.

- Đánh giá về hiệu quả kinh tế: Vì thời gian dự án có hạn nên chưa đánh giá thống kê được chi tiết hiệu quả kinh tế của sản phẩm (trước và sau khi sử dụng NHTT được bảo hộ: lợi nhuận, thu nhập... của các thành viên được cấp quyền sử

dụng NHTT lần thứ nhất). Nhưng đây sẽ là tiền đề để tạo ra hiệu quả kinh tế xã hội cho cơ sở trồng/chế biến dược liệu ở huyện Văn Lâm thay đổi trong những năm tới.

- Kết quả của dự án về phương pháp xây dựng hệ thống tổ chức, thương mại và quản lý chất lượng có thể dùng làm tài liệu để tham khảo, áp dụng cho việc xây dựng và triển khai các dự án xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm tương tự trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

PHẦN 4. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

4.1. Kết luận

Việc thực hiện dự án: **“Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể “Dược liệu Nghĩa Trai” dùng cho sản phẩm dược liệu của huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên”** là thật sự cần thiết. Đơn vị chủ trì dự án đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị cá nhân có liên quan hoàn thành các hoạt động của dự án. Các kết quả, sản phẩm đầu ra của dự án đảm bảo về số lượng, chất lượng trong khuôn khổ cho phép về thời gian và kinh phí như hợp đồng được ký kết với Sở Khoa học Công nghệ Hưng Yên. Với những kết quả đạt được, dự án đã:

- Góp phần khẳng định và tôn vinh danh tiếng của sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” trong và ngoài tỉnh.

- Góp phần duy trì chất lượng đặc trưng của sản phẩm, duy trì chất lượng sản phẩm, nâng cao lợi thế cạnh tranh của sản phẩm mang NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” trên thị trường và đóng góp vào đời sống kinh tế của người dân huyện Văn Lâm nói riêng và tỉnh Hưng Yên nói chung.

- Là căn cứ pháp lý quan trọng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng nhãn hiệu tập thể, chống lại các hành vi xâm phạm quyền.

- Là cơ sở quan trọng để thực hiện kế hoạch khoanh vùng và phát triển vùng sản xuất, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

4.2. Kiến nghị

Dự án đã hoàn thành các nội dung cơ bản. Song vẫn còn những khó khăn cần tháo gỡ để quá trình sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai” được thuận lợi và đảm bảo tính bền vững của kết quả dự án, Đơn vị chủ trì kính đề nghị các sở ban ngành của tỉnh Hưng Yên quan tâm, tạo điều kiện:

- Tăng cường tuyên truyền cho người dân tham gia đăng ký sử dụng NHTT và thực hiện đúng các quy định sử dụng NHTT “Dược liệu Nghĩa Trai”.

- Có chính sách hỗ trợ về vốn, chính sách thuế để tạo điều kiện cho các hộ trồng/chế biến dược liệu trên địa bàn huyện Văn Lâm phát triển trồng, chế biến.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển vùng trồng (*theo Bản đồ vùng trồng*).

- Hỗ trợ các cơ sở, hộ trồng/ chế biến dược liệu từng bước tăng cường hoạt động marketing và hoạt động xây dựng, phát triển thương hiệu “Dược liệu Nghĩa Trai” được đúng hướng; Hỗ trợ các hộ trồng/chế biến dược liệu huyện Văn Lâm tham gia các hội chợ, triển lãm trong và ngoài tỉnh để quảng bá sản phẩm, phát triển thương hiệu.

- Trong các hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, các đoàn thể, các doanh nghiệp trong huyện Văn Lâm và tỉnh Hưng Yên cần ưu tiên sử dụng các sản phẩm đặc trưng và nổi tiếng ở địa phương. Đây cũng là giải pháp kích cầu và quảng bá sản phẩm hiệu quả, tốn ít chi phí nhằm giúp người dân phát triển nghề được liệu trong thời gian tới.

ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ



TS. VƯƠNG THỊ THANH TRÌ

CHỦ NHIỆM DỰ ÁN

A blue ink signature in cursive script, reading "Trần Thị Mai Anh".

CN. TRẦN THỊ MAI ANH

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ ngày 19/06/2009, 2019, 2022.
2. <https://dangcongsan.vn/video/duy-tri-phat-trien-thuong-hieu-duoc-lieu-nghia-trai-1885387.html/p/68>
3. Phạm Thị Huyền, Nguyễn Hoài Long (2018), *Giáo trình Marketing dịch vụ*, Nxb Trường ĐH Kinh tế Quốc dân.
4. Vũ Minh Đức, Vũ Huy Thông (2018), *Giáo trình quản trị bán hàng*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.
5. Trương Đình Chiến (2013), *Giáo trình Marketing (tái bản lần thứ nhất, có sửa đổi bổ sung)*, Nxb Đại học Kinh tế Quốc dân.
6. Lê Thế Giới, Lê Thị Minh Hằng (2014), *Quản trị thương hiệu*, Nxb Tài Chính
7. Philip Kotler, Piyachart Isarabhakdee (2017), *Branding 4.0 (từ tinh hoa nhân loại tới thành công của bạn)*, Nxb Lao động.
8. Trần Minh Đạo (2013), *Giáo trình Marketing căn bản*, Nxb Đại học Kinh tế Quốc dân
9. Philip Kotler, Gary Armstrong (2021), *Nguyên lý Marketing – Principles of Marketing*, Nxb Đại học Kinh tế Quốc dân.
10. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2023 của huyện Văn Lâm.
11. Niên giám thống kê tỉnh Hưng Yên năm 2020 (Dân số tr.55)”. Cục thống kê tỉnh Hưng Yên. 17 tháng 7 năm 2021
12. <https://vovworld.vn/vi-VN/chuyen-cua-lang/van-lam-phat-trien-kinh-te-tu-nghe-truyen-thong-1028333.vov>
13. <https://baohungyen.vn/kinh-te/202212/trong-cay-cuc-chi-huong-di-moi-trong-san-xuat-nong-nghiep-o-luong-tai-01b12e6/>
14. <http://www.investone.com.vn/tong-quan-so-huu-tri-tue-the-gioi-nam-2017>
15. https://www.wipo.int/pressroom/en/articles/2022/article_0013.html
16. <https://www.most.gov.vn/vn/tin-tuc/19272/luong-don-xac-lap-quyen-so-huu-cong-nghiep-tang-trong-nam-covid-19.aspx>
17. https://www.ipvietnam.gov.vn/web/guest/nghien-cuu-ao-tao/-/asset_publisher/3KJODm0i3vkR/content/tinh-hinh-xu-ly-on-ang-ky-nhan-hieu-2021.
18. <https://hungyen.gov.vn/portal/Pages/2022-7-13/Hung-Yen-Nang-tam-san-pham-OCOP3n154a.aspx>